Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

SAN THU NUOI BÔN PI SÔ THÚ 3732 — NGÀY THỨ BẢY 17 AVRIL 1926

NHƯT 0192

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	Tonkin	Annam	Cochinchine	Cambodge	Laos	Etranger
Một năm	6 $ 00	6 $ 00	6 $ 00	6 $ 00	6 $ 00	12 $ 00
Các làng và các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng	3.00	3.50	3.25	3.25	3.50	6.00
Ba tháng	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00
Một tháng	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: P. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique: TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 1972

ANNONCES
Prix spéciaux à réduire de 2 lignes en une
Une seule insertion . . . . 0 $ 20 la ligne
Par contrat spécial
Par centimètre et par insertion . . . . . 0 $ 10 la ligne
Réclame dans la 1re page . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 20 la ligne
On traite à forfait pour les contrats importants

Quốc-văn ta có thành-lập được không?

Quốc-văn của ta hiện nay chưa được vọng vào làng văn thế-giới, cái địa-vị ở trên văn-đàn thế-giới, ta chưa có được một chút gì-trị gì; người ta đương cho những là tiếng ta nghèo, tiếng ta không dùng được, chính người mình cũng có kẻ còn mơ màng trong giấc ngủ học nhờ viết mượn mà tự bỉ tiếng mình là nôm na, tự cho chữ mình là thiếu thốn, người học chữ Hán thì tư-tưởng bằng chữ Hán, trước thuật bằng chữ Hán; người học chữ Tây thì lại tư-tưởng bằng chữ Tây, trước thuật bằng chữ Tây, mà chưa mấy ai chịu tư-tưởng bằng tiếng mình, trước thuật bằng tiếng mình cả. Cứ xét một cái mặt ngoài như thế thì bảo quốc-văn ta thành lập được làm sao. Ôi! quốc-văn đã không thành lập thì con mong bao giờ cho có được một nền học riêng của nước mình, trọn đời mặt kiếp dân-trí mình bế-tắc lại cứ hoàn bế-tắc, nhân-tài mình dở dang lại cứ hoàn dở-dang, mà không khéo nòi giống của mình cũng đến theo ngôn-ngữ văn-tự của mình mà cũng có ngày tiêu duyệt mất.

Không, không phải thế; quốc-văn ta từ xưa đến giờ sở-dĩ phải chịu một cái cảnh-ngộ như thế là toàn bởi cái tình thế bên ngoài khiến nên như thế, chứ chẳng có quan-hệ gì đến chân giá-trị của quốc-văn ta. Nghĩ hơn ngàn năm trời ở trong cái vòng khuôn Bắc thuộc, nước mình đã mất hết cái tư-cách tự lập, thì tiếng mình còn giữ được cái địa vị tự lập với ai? tuy gọi là có tiếng mà không có chữ viết, không có sách học, không có thầy dạy, văn-thư chính-thức không dùng bằng thứ tiếng mình, học-hành thi-cử không kể tới thứ tiếng mình, thì bảo làm sao mà tiếng mình chẳng nôm-na, chẳng thiếu-thốn; người mình thì tuy chịu cái khí-bẩm tự nhiên, cái di truyền đặc biệt của một dân-tộc, đối với thứ tiếng ấy vẫn là không học mà biết, không tập mà hay, nhưng tiếng đó là cái tiếng cả đời thi-cử học-hành không kể tới, suốt nước văn-thư chính-thức không dùng, thì làm sao mà tư-tưởng trước-thuật bằng thứ tiếng ấy được. Người ngoài thì tự xưa chỉ nay chưa từng thấy thứ tiếng ấy trình ra văn-tự, hiện ra sách vở, còn bảo người ta công nhận có một thứ Việt-văn được thế nào. Một con dao dù sắc đến lâu mà không bao giờ dùng đến thì cũng phải gỉ; một thứ tiếng dù nó vốn không phải là nghèo thật, không phải là không dùng được thật, mà chưa bao giờ dùng đến thì làm sao mà phong-phú, mà sung-thiệm được ngay: chưa dùng đến bảo giờ mà đổ tội cho tiếng nghèo, thứ tiếng không dùng được, khác gì con dao bỏ xó cho gỉ hỏng mà đổ tội gỉ hỏng tự con dao.

Nay thử xét về một cái mặt trong, thì quốc-văn ta không những là không tài nào tiến-duyệt được mà lại có cái sức sinh-hoạt mạnh hơn của người nữa. Tiếng nước người ta có chữ viết, có trường dạy, có sách học, suốt cả nước, từ trên chí dưới, từ đời nọ truyền đời kia, chau-chuốt mãi, rèn đúc mãi mới được như thế. Tiếng nước mình không ai nhìn tới, không bao giờ săn-sóc tới, bị áp-lực của một thứ chữ vừa thế lực to, vừa truyền bá rộng là thứ chữ Tàu, mà mười mấy triệu con người tự hơn mấy ngàn năm nay vẫn bảo tồn thừa kế được để mà cha bảo con nghe, anh dạy em vâng, chồng xướng vợ theo, không hao mòn, không tuyệt duyệt, chẳng những không hao mòn, không tuyệt duyệt mà lại vẫn sinh-sôi nảy-nở ra được biết cơ man vạn mớ nào là những tài-liệu văn-chương rất giàu có, chứt đầy một cái kho chữ những phương-ngôn tục-ngữ, từ khúc ca-rao; quyền truyện Kim-Vân-Kiều hiện đã dịch ra chữ Pháp kể có hai ba lần, người Pháp cũng đều đã công-nhận là hay, chính là làm bằng cái thứ tiếng mà người ta đương chê là nghèo, bảo là không đủ dùng đó. Vậy thì quốc-dân ta nghèo hay không nghèo, đủ dùng hay không đủ, tưởng rằng chẳng cần phải biện-bạch nữa làm chi.

Ấy đương lúc cả nước chưa ai nhìn tới, chưa hề bao giờ săn-sóc tới, mà tiếng mình còn không đến nỗi nghèo, không đến nỗi thiếu dùng như thế; huống chi bây giờ người mình đã tỉnh cái giấc ngủ học nhờ viết mượn, đã biết xu trọng về quốc-văn; báo chí sách vở bằng quốc-văn xuất-hiện càng ngày càng nhiều; lại nhờ được thứ chữ quốc-ngữ là thứ chữ dọc được viết được rất mau, người xem được báo-chí sách vở bằng quốc-văn mỗi ngày mỗi thêm bội số; nay ở bậc học sơ-đẳng quốc-văn của mình cũng đã có học có thi; dăm dăm một ngày chau chuốt rèn đúc thêm mãi ra, khó gì mà chẳng thành một nền quốc-văn rất phong-phú, rất sung-thiệm được. Ta chắc rằng quốc-văn ta thế nào cũng có ngày thành lập, chúng hay chẳng là chỉ tại cái công-phu chau-chuốt rèn đúc của các nhà văn ta cùng cái lòng khuynh-hướng của quốc-dân ta vậy.

T.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 14 Avril 1926

Việc nước Pháp

Hội-đồng các quan thượng-thư ung chuẩn bản lĩnh đặt hai hội-đồng để xét việc sửa đổi lại lương-bổng các viên-chức. Một hội-đồng đặt ở bộ thương-mại cho các sở Bưu-điện; một hội-đồng thứ hai cho tất cả các

Báo *Quotidien* có nói bản giao-ước hàng không quốc-tế đã ký ngày hôm qua. Vậy đến tháng Juin này, sẽ đặt cáo đường hàng không mới. Các đường đặt trước tiên là đường Paris-Cologne Berlin, đường Cologne-Londres, và đường Copenhague-Hambourg-Cologne. Sẽ tính toán cho hành khách có thể đi đường hàng-không từ Paris đến Moscou. Trong giao-ước có mấy khoản nói về việc cho phép bay qua các địa-hạt cho tiện các cuộc hàng không.

Các báo đồng thanh nói rằng bức thư của M. Tchitcherine đáp tại hội Vạn-quốc về việc thanh-giảm quân bị có ý ngạo mạn, mà có lẽ lại có ý sỉ mạ nữa. Báo *Œuvre* nói M. Tchitcherine có ý muốn phá cuộc hội nghị thanh giảm quân-bị, và mưu khu khích cho nước Đức gây nên một đoàn thể binh lực chống-cự với hội Vạn-quốc.

Rặng núi Hermon hiện nay không còn một người địch-quân nào. Đó là một việc đại thắng lợi của quân Pháp.

Việc ở Maroc

Báo *Westminster Gazette* có tiếp được tin ở Tanger nói rằng nghề đâu ngày thứ sáu này sẽ công-bố đình-chiến A-bd. el. Krim có sứ em là Azerkane làm đại-biểu, có Hitmi, và Chedde giúp việc.

Việc nước Anh

Việc phân tranh về các mỏ than chưa giải quyết xong, làm cho ở nước Anh còn lắm điều lo ngại. Cuộc hội nghị của các đại-biểu chủ mỏ, và các đại-biểu thợ-mỏ không gây nên kết quả gì cả. Các thợ mỏ nói rằng nếu không đem các mỏ làm tài sản của quốc-dân, thì họ ưng việc hợp mỹ mỏ than làm một. Ngày hôm nay tòa nội-các bàn về cái vấn-đề mỏ than.

Việc nước Đức

Báo *Berliner Tageblatt* có nói khi nào nước Đức vào hội Vạn-quốc, thì mới sẽ yêu-cầu các khoản về việc thuộc-địa. Bấy giờ nước Đức sẽ yêu-cầu chỉ bản với liệt-cường Đồng-minh mà thôi, vì theo như hòa ước Versailles thì nước Đức phải đem thuộc-địa của mình nộp cho các nước ấy.

Việc ở Pai-luật-tân

Trong bản tờ trình về cái vấn-đề cao su có nói nay nên hoàn-cải lại cái thổ-lệ về điền thổ, và định hạn số đất cấp cho một công-ty nhiều nhất là 200.000 hectares, miễn là công-ty phải cam đoan giồng cao-su, nếu trái ước thì mất tiền ký quỹ trong khi xin đất. Việc ấy có mấy quan thượng-thư tán thành, song phần nhiều lại phản kháng, e rằng việc ấy có hại cho cuộc độc-lập của Pai-luật-tân sau này.

Đi thám hiểm bằng tàu bay một phần đất Mindora có tìm thấy một chậu, xưa nay chưa ai biết bao giờ. Các nhà thám hiểm nói có lẽ ở đấy sẽ tìm thấy đi-tích một nền văn-minh trước khi tìm thấy các đảo ấy.

Tàu *Atlanta City* chở gai, và hành đều bị cháy ở Boston. Hai chiếc phòng ngư lôi hạm Hoa-kỳ là Sancarlos và Négros đến cứu nhưng chậm quá. Tổn hại mất 250 000 pesos.

Việc nước Xiêm-la

Quan đại-sứ Pi'a sang sứ bên Xiêm đã xong công-việc, quốc-vương có tiếp ngài, quan tổng-thống nước Pháp có tặng đại-sứ đáng quốc-vương một cái *coupe* lớn bằng sứ Sèvres số, để tỏ tình thân-ái trong khi ký bản giao-ước Pháp-Xiêm. Quốc-vương có tặng quan sứ Pi'a bội tinh Jeah-tượi-thượng đẳng, và bức ảnh của quốc-vương có chữ ký rất tinh-tế.

Việc nước Nhật-bản

Có tin rằng cái chương-trình của Nhật-bản tại hội-đồng dự-bị cuộc hội nghị thanh-giảm quân bị, họp ở Genève ngày 18 Mai này, có định hạn-chế quân bị cho toàn thế-giới, nước Nhật chỉ xét về cái phương diện chuyên-môn, nếu các nước muốn để riêng việc bộ-binh, việc hải quân, và việc phi-binh, thì nước Nhật cũng ưng. Song liệt-cường muốn đem một bản giao-ước ở Âu-châu thì bánh ở Vẫn-đông, thì nước Nhật sẽ lánh trở một đôi khoản.

Đến ngày 19 avril này, cả ở Paris lẫn ở Tokio hai nước Pháp Nhật sẽ điều-đình về các vấn-đề quan-thuế.

Việc ở Java

Có tin rằng các quan phái quân Nhật bản ở Sasebo định tổ-chức một cuộc bay từ Nhật đến Ấn-độ-Hà-lan bằng thủy-phi-cơ, các tàu bay sẽ đỗ ở Bãi-loan, và có lẽ cả ở Pai-luật-tân. Hiện nay đương bay thí-nghiệm từ Sasebo đến Thanh-đảo và Thượng-hải.

Tư-bản của Hà-lan và ngoại quốc hiện đương ở miền duyên-hải phía đông Sumatra cộng tới 225.000 triệu florins. Số xuất-cảng trong năm 1925 là 200.000 tấn, từ năm 1926 tăng lên gấp đôi. Số nhập cảng cũng tăng lên ít nhiều.

Việc ở Ấn-độ

Việc rối loạn ở Calcutta đã yên. Các cuộc hiếu-tinh, và các cuộc hội-nghị đều bị cấm. 46 người chết, 331 người bị thương, và 520 người bị bắt.

(Indopacifi)

LỜI ĐÀN BÀ

Cách bảo-dưỡng con trẻ

Người đàn bà Annam ta vẫn sự thai nghén đã sơ suất, ít biết cách vệ-sinh cho đúng phép, đến lúc bảo-dưỡng con trẻ càng không có điều độ nữa, cho nên người mình sức mạnh không bằng người, ấy là một điều hại lớn cho nòi giống vậy, nay xin lược dịch sách nuôi con trẻ của bà Juliette Adam mấy đoạn như sau này: để nữ giới mình nhàn lắm, cũng có bổ ích về sự giáo-dục gia-đình, làm sao cho đoàn nhơn loại bận lai này phải cứng cát hơn trước, cần có nhiều sức khỏe mà đảm nhiệm công việc đời, nếu tinh thần nặng nuôi đến đâu mà bổ mua bổ gió trời gà không thịt thời cũng chẳng làm gì, và sự giúp nhà giúp nước đến phải có lực lượng thì thấy, mà cái phần trách nhiệm làm cho con trẻ mạnh dạn ra, không nhờ cái vóc cậy bà mẹ tạo-thành, thời còn cậy ai, các bà làm mẹ tưởng cũng lấy lòng lo xa nghĩ sâu mà nên chứ ý lắm chứ.

Nói về vệ-sinh và luân-lý.

1· Cái thân thể mạnh khỏe.

2· Trí não ngay thẳng.

3· Tấm lòng nhân đức.

Ấy là mục đích của một phương giáo dục chính đáng, dù ở về dân tộc nào, cũng không thay đổi được.

Chương thứ nhất

Người ta thường bảo rằng trẻ cái tính trẻ con đến như nhau cả, mà sản ấy cũng có phần phải, mà cũng có một phần lắm, vì một đứa trẻ con, là có một tính khí, vậy thì nó phải khác đồng loại nó, song cái tính khí ấy, không phải tự ra từ khi mới mọc răng, mà lắm khi một đứa trẻ con cũng có tính cách gì hết, hình như nó chỉ chịu cái ảnh-hưởng ở ngoài đưa vào trong tâm não đó mà thôi, từ hãy tám tuổi trở lên mới hiển cái bản tính mình ra, nhưng mà nó có hiển nó cũng vẫn còn khác một bản chất đồng loại nó chẳng nữa, song nó cũng vẫn còn một tính-cách về đường luân-lý, và học-thức của quốc-dương có chỉ-dẫn rất thân-thiết.

Việc nước Nhật-bản

Có tin rằng cái chương-trình của Nhật-bản tại hội-đồng dự-bị cuộc hội nghị thanh-giảm quân bị, họp ở Genève ngày 18 Mai này, có định hạn-chế quân bị cho toàn thế-giới, nước Nhật chỉ xét về cái phương diện chuyên-môn, nếu các nước muốn để riêng việc bộ-binh, việc hải quân, và việc phi-binh, thì nước Nhật cũng ưng. Song liệt-cường muốn đem một bản giao-ước ở Âu-châu thì bánh ở Vẫn-đông, thì nước Nhật sẽ lánh trở một đôi khoản.

Đến ngày 19 avril này, cả ở Paris lẫn ở Tokio hai nước Pháp Nhật sẽ điều-đình về các vấn-đề quan-thuế.

Việc ở Java

Có tin rằng các quan phái quân Nhật bản ở Sasebo định tổ-chức một cuộc bay từ Nhật đến Ấn-độ-Hà-lan bằng thủy-phi-cơ, các tàu bay sẽ đỗ ở Bãi-loan, và có lẽ cả ở Pai-luật-tân. Hiện nay đương bay thí-nghiệm từ Sasebo đến Thanh-đảo và Thượng-hải.

Tư-bản của Hà-lan và ngoại quốc hiện đương ở miền duyên-hải phía đông Sumatra cộng tới 225.000 triệu florins. Số xuất-cảng trong năm 1925 là 200.000 tấn, từ năm 1926 tăng lên gấp đôi. Số nhập cảng cũng tăng lên ít nhiều.

Việc ở Ấn-độ

Việc rối loạn ở Calcutta đã yên. Các cuộc hiếu-tinh, và các cuộc hội-nghị đều bị cấm. 46 người chết, 331 người bị thương, và 520 người bị bắt.

(Indopacifi)

LỜI ĐÀN BÀ

Cách bảo-dưỡng con trẻ

Người đàn bà Annam ta vẫn sự thai nghén đã sơ suất, ít biết cách vệ-sinh cho đúng phép, đến lúc bảo-dưỡng con trẻ càng không có điều độ nữa, cho nên người mình sức mạnh không bằng người, ấy là một điều hại lớn cho nòi giống vậy, nay xin lược dịch sách nuôi con trẻ của bà Juliette Adam mấy đoạn như sau này: để nữ giới mình nhàn lắm, cũng có bổ ích về sự giáo-dục gia-đình, làm sao cho đoàn nhơn loại bận lai này phải cứng cát hơn trước, cần có nhiều sức khỏe mà đảm nhiệm công việc đời, nếu tinh thần nặng nuôi đến đâu mà bổ mua bổ gió trời gà không thịt thời cũng chẳng làm gì, và sự giúp nhà giúp nước đến phải có lực lượng thì thấy, mà cái phần trách nhiệm làm cho con trẻ mạnh dạn ra, không nhờ cái vóc cậy bà mẹ tạo-thành, thời còn cậy ai, các bà làm mẹ tưởng cũng lấy lòng lo xa nghĩ sâu mà nên chứ ý lắm chứ.

Nói về vệ-sinh và luân-lý.

1· Cái thân thể mạnh khỏe.

2· Trí não ngay thẳng.

3· Tấm lòng nhân đức.

Ấy là mục đích của một phương giáo dục chính đáng, dù ở về dân tộc nào, cũng không thay đổi được.

Chương thứ nhất

Người ta thường bảo rằng trẻ cái tính trẻ con đến như nhau cả, mà sản ấy cũng có phần phải, mà cũng có một phần lắm, vì một đứa trẻ con, là có một tính khí, vậy thì nó phải khác đồng loại nó, song cái tính khí ấy, không phải tự ra từ khi mới mọc răng, mà lắm khi một đứa trẻ con cũng có tính cách gì hết, hình như nó chỉ chịu cái ảnh-hưởng ở ngoài đưa vào trong tâm não đó mà thôi, từ hãy tám tuổi trở lên mới hiển cái bản tính mình ra, nhưng mà nó có hiển nó cũng vẫn còn khác một bản chất đồng loại nó chẳng nữa, song nó cũng vẫn còn một tính-cách về đường luân-lý, và học-thức của quốc-dương có chỉ-dẫn rất thân-thiết.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Tủ Phi-hùng cuối thế-kỷ XIX (1891) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chụp. Kho-Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Người ta có tính theo điều dở như nước chảy xuôi dòng, mà coi điều hay như cái cao khó lòng với tới. Nay nữ-lưu ta nếu xem những sách tăng bị đạo đạo kia thực chẳng khác gì gọi ba độ vào trong ấy, mà không khỏi hại cho tinh tình một cách xấu xa.

Như ký-giả đã thuật cái quang cảnh cao thú của bạn nữ-sinh ta trên kia, nhiều người có phát quan tâm đến tiến-đồ học-vấn nữ-giới bằng nước sau rằng, trong cái thư-phòng tĩnh mịch ấy, giá được tiếp nữ-sinh đem những sách vẫn chương nghị luận, có tư tưởng về thời tân mà đọc thì thiết tưởng vận mệnh nước nhà mai sau nay hiết đâu nữ-giới không góp một phần to trong lịch-sử. Còn những thứ văn-chương tiêu khiển xin để riêng cho mấy khách thi nhân bọ cầm-khi-in, cho nọ lòn nước mắt, khách quân tacn ta ené dự nước mắt mà khéo thương vay hão ba thị gì nắng mai một tới vô tri.

Nguyễn-đăng-Nguyên.

Bầu cử tư-vấn nghị-viên

HÀ NAM

Trong toàn hạt có 5 ghế thứ dân nghị-viên và 2 ghế thương mại nghị-viên thì kỳ đầu phiếu hôm chủ-nhật 11 avril vừa rồi, bau một lượt xong cả, không cần phải thêm kỳ nào nữa, mà phiếu-nhiều là những người mới cả.

những người trúng cử như sau này :

Ban thứ-dân

Phủ Lý-nhân : M. Trần-đức-Lợi

Huyện Thanh-liêm : M. Phạm quang-Roãn

Huyện Bình-lục : M. Ng-văn Tín

Huyện Duy-tiên : M. Lê-nguyên-Mai

Huyện Kim-bảng : M. Bạch văn-Lam.

Ban thương mại

MM. Bùi-thừa-Nhiệp,

Phạm-ngọc-Hồ.

Việc Trung-hoa

Ngày 14 Avril 1926

Việc ở Bắc-kinh

Tin Bắc-kinh. — Đường giao-thông lại bị nghẽn. Hành-khách Âu-châu đi lại bằng xe cam-ca bị ngăn lại, và bị đại-bác bắn ở đường hải-kinh — Thiên-tân. Ba ngày hôm nay không có tàu tía tới Bắc-kinh.

Ban đêm thì có đại-bác bắn vào Bắc-kinh, và ban sáng thì có tàu bay ném bom. Nhà thương đầy những người bị thương, chưa bên nào được thắng lợi chắt nào cả.

Hiện nay ở Trung-hoa chưa có tòa nội-các, cái tình thế hội-đồng coi việc lính-sự tài-phán, và hội-đồng coi việc quan-thuế lại càng buồn cười lắm.

Các nam chính khách và bọn pai-gia trốn ở giao-nhân-hạng. Bọ ở các sở sứ-thần, các khách-sạn, các nhà thương và các nhà tư, đông đến nỗi khi có việc nguy-ngập không có chỗ cho kiều-dân Âu-châu tại các phố Trung-hoa tranh.

Nhân tâm rất là tức giận về cái tình-trạng ngày nay, làm cho mọi việc làm tụng, buôn bán, vận tải đều bị ngăn trở, công lao có gắng trong bao nhiêu năm nay mất toi cả, mà các nước có lợi hại quan-thiết ở Trung-hoa, mà cái tình cảnh kiều dân ở đấy rất là khó khăn, cũng cứ điềm nhiên tọa-thị. Cái phong-trào rối loạn thực tới cực điểm, không còn hy-vọng gì cả. Cái phong-trào ấy phần-kháng các nhà đại-biểu của kiều-dân ngoại quốc, vì các nhà ấy yêu cầu hành động cương-quyết để phá tan các việc hư người nay, chẳng là cái cảnh-sách bất-bình-thiệp tại một xứ không đủ tư-cách mà tự quản-trị lấy mình. Cái tình-trạng ấy có hại lưu tâm đến mọi việc ở Trung-hoa, vì mọi việc ấy có hại cho con đường thương-lại.

Tin Tokio. — Người Nhật nói việc khanh-đảo của phái Lý-cảnh-Lâm tất bị thất bại rồi. Nay mai Đoàn-kỳ-Thụy lại sẽ cầm quyền chính.

(Indopacifi)

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 28 độ

15 giờ 30 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ	10 $ 50
nhì, —	9 90
ba,	9 30
Thóc hạng nhất,	6 30
Bắp ngô —	5 30

Giá bạc. — Kể từ ngày 16 Avril 1926, giá bạc ở kho Nhà nước định là 16 f. 65

Thị giá quốc trái.

Ngày 13 Avril 1926

3 °/₀	hoãn dân	62 f. 00
3 ½ °/₀	hoãn dân	»
5 °/₀	vĩnh viễn 1917	46 f. 75
4 °/₀	» 1918	46 f. 65
6 °/₀	» 1920	64 f. 95
5 °/₀	hoãn dân 1920	76 f. 20
4 °/₀	» 1925	91 f. 25

Ngày 15 Avril 1926

3 °/₀	vĩnh viễn	46 f. 55
5 °/₀	1915-1916	87 f. 10

Tin tàu. — Tầu *Hanoi* ở Haiphong sẽ chạy đi Hongkong đường Patkoi Holhow và Fort Bayard vào ngày 18 Avril hồi 15 giờ. Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyển xe lửa 6 giờ 20 sáng hôm ấy.

Quan Toàn-quyền Varenne đi kinh lược. — Sáng hôm qua thứ năm, quan Toàn quyền Varenne và quí phu-nhân đã đi ô-tô xuống thăm thành-phố Nam-định. Có quan Thống sứ Robin, đại-úy Saharer là quan hầu quan Toàn quyền, M. Evrac là thư-ký riêng của quan Tổng sứ cùng đi với các ngài. Cái ngài khởi hành hồi 8 giờ 15, khi tới nơi thì quá 10 giờ.

Khi quan Toàn-quyền tới nơi, thì có quan sai-trị Gérin, đốc-lý thành-phố Nam-định cùng các nội-viên thành-phố và các quan chức Tây-Nam trong hàng tỉnh ra nghênh-tiếp. Quan Toàn-quyền vào tới Tòa sứ, thì quan sai-trị Gérin giới thiệu rất cả các quan-chức Tây Nam cùng các nhà thân thương sĩ thứ rồi đọc bài chúc mừng quan Toàn quyền và trình bày các công việc mới mang trong thành-phố Quan Toàn-quyền có đáp lại.

Đoạn, các quan tiệc bữa sáng tại tòa Sứ, có thấy có ba mươi vị dự tiệc.

Hồi 3 giờ chiều, quan Toàn-quyền cùng các quan đi thăm các xưởng kỹ-nghệ trong thành phố, như nhà máy bông, nhà máy sợi, nhà máy rượu, nhà máy đánh nhà máy nước vân vân và các xưởng kỹ nghệ tư nhân. Hồi 5 giờ các ngài đi thăm trại bệnh. Mãi tới 6 giờ tối các ngài mới lên xe trở về Hanoi.

Cuộng sang tuần lễ sau này thì quan Toàn-quyền Varenne sẽ đi kinh lược tỉnh Lạng sơn mấy ngày. Ngài sẽ đi từ Hanoi các đến Đồng đăng cảnh.

Quan Toàn-quyền đi Dalat và về Saigon. — Chúng đến ngày 25 này, quan Toàn-quyền Varenne sẽ đi khỏi Ha-noi, vào nghỉ mát trong Dalat độ 15 ngày, rồi về Sa gon.

Tiệc trà của hội Á-châu liên-hiệp — Tiệc trà của hội Ái-hữu liên-hiệp (interamicale indigène) đáng 15 đến chủ nhật này mở, nhưng hôm fy lại nhằm vào ngày hội *Kermesse*, cho nên nay lại mở sớm một ngày là vào thứ bảy 17 Avril nói 6 giờ chiều.

BẢO-CỬ TƯ-VẤN NGHỊ-VIÊN

Lời cảm tạ

Ngày 16 Avril 1926

Thưa các ngài,

Trong lần bỏ vé thứ nhất, ngày chủ nhật 11 Avril mới rồi tại tòa Đốc-lý, tuy rằng tất cả các nhà báng bảo chưa ai được đã vé trúng-tử cả, song số vé của các ngài có lòng yêu bỏ cho chúng tôi cũng đã khá nhiều, vậy chúng tôi xin có lời cảm tạ tấm lòng quý báu của các ngài, và dám mong rằng lần bỏ vé thứ hai ngày 18 Avril này, các ngài lại sẵn lòng bỏ vé cho, thì chúng tôi được đội ơn các ngài lắm.

Kính tạ

NGUYỄN-ĐĂNG-PHÁT

Chủ hiệu Đăng-Thu

NGUYỄN VĂN-BA

Chủ hiệu Bắc-Bằng

5648

Cuộc đấu Kermesse

Nhân lúc này là lúc nhà nước bắn bạc đã nới trong số trước, tại trường Bội-chợ nay đang sửa sang rất vẻ cuộc hội *Kermesse* do Varenne phu-nhân tổ chức giúp các hội-thiện ngày chủ nhật 18 avril này. Các thợ thuyền nay đang đông các quầy bán hàng, đang dựng các tiệm, các rạp để mở cái trò vui, khiến cho cái xóm đường hàng Cỏ hôm fy sẽ trở nên một nơi náo nhiệt lạ thường. Hội bắt đầu mở từ 2 giờ chiều chủ nhật mãi đến đêm mới hết.

Trong cuộc hội giúp việc thiện thì cảnh quan-trọng nhất đã danh cho các hàng bán đồ và trước nhất là cửa hàng của bà patron Antoine, vì bà vốn là cai tiên-hiệu sự từ thiện ở xứ này. Rất đẫn các hàng khác đọ của bà cũng trông coi, và bán đủ các đồ lạ-sạ, nam gỏi, đậm, quần-áo, chạp-phô, các mĩ-thuật văn vân. Tiền liên-hành sẽ có một cửa hàng riêng. Lại có một cửa hàng đọ cho số con gái Âu-nam trông coi việc bán hàng và một khu riêng bán thuốc lá và bán hoa.

Và lại đến xem hội này, chẳng những là giúp cho việc thiện mà thôi, lại là một dịp tiêu khiển nữa, vì ở đó sẽ đủ cả các cuộc vui. Trong đám hội sẽ đặt ra một cuộc đánh số quay bánh xe như là các chợ-phiên bên Pháp vậy. Các trò vui muôn làm, không sao kể xiết được, xin nói qua mấy thứ là các cuộc hát bội, cuộc múa rối tây, cuộc múa rối ta ở Thanh-hóa có cho một phương ra, cuộc chọi gà và bọa-mi, vân vân. Lại có những nơi bán rượu, bán nước để một hàng cơm mở cuộc nhảy đầm, và cuộc hòa nhạc. Đến đêm lại có cuộc sổ số lấy đồ chơi. Công ty điện khí đã cho đặt đèn điện giắt chung lấy tiền.

Vậy xin mời hết thảy nhân dân Tây Nam hãy đó chẳng đến dự hội này tất là có ảnh hưởng sâu xa về đường nhân loại và chánh-trị, vì rằng nhờ đó mà ai nấy đều giữ làm một việc nghĩa giúp được bao nhiêu người đau ốm. Xin nhắc lại rằng số tiền thu được bao nhiêu sẽ chia hết cho các hội thiện An-nam và hội-thiện Pháp-Việt ở Bắc kỳ. Số tiền thu được 8.000 đồng rồi và chắc rằng còn tăng lên nữa. Còn những đồ chơi thì kỳ hàng mấy nghìn, tiền bán chẳ sẽ được nhiều lắm.

Giá tiền vào cửa như sau này :

Người lấy 2 bào :

Đàn bà cũng như vậy.

Danh sách các nhà hảo tâm giúp đỡ cuộc hội chợ phiên (kermesse) của Varenne phu-nhân tổ-chức xin đăng tiếp theo như sau này :

1. *Các nhà cho đồ chơi :*

MM. Nguyễn-quốc-Chuong, 9 Rue Hoi-vu, Hanoi ; 2 statuettes en bois enfants ; Lê-van-Nha, Commerçant Ninh-binh : 2 Paquets des combinaisons pour enfants ; Frerot Employée aux Grands Magasins Réunis : 1 portemonnaie en argent, 1 sac à main argent ; Broni, Résidence de Quang-yên ; 1 grand tapis en dentelles ; Bety, 52 Rue des Changeurs, Hanoi ; 3 vases et 6 assiettes porce laine ; Trinh-xuân Nghia, 13 Rue Chanvre, Hanoi : 2 gi-ces, 2 douzaines cravates, 5 paires mouliers ; Ferraud Bijoutier 39 Paul Bert, Hanoi : 2 tasses thé avec soucoupe en argent ; Luong van-Hué, Ebéniste, 50 Rue Chivre, Hanoi : 1 plat..au en bois ; Bui-huy-Tiên, Tuân-chau ; Bac-giang : 2 nairea cousins lussor ; Bac-giang ; 2 nairea cousins lussor ; Nguyên-Ban, Tri-phu à Long-giang Bac-giang : 1 plateau en fer ; Gouvernement général, Hanoi : 176 volumes divers, 1 collections tableaux ; Pham Quynh, 5 Rue du Cuivre, Hanoi : 10 vaulumes en Quôc-ngu ; Mme Lê trung-Ngoc, 10 Rue du Chanvre, Hanoi : 7 vase porcelaine avec support en bois.

2. *Các nhà cho tiền*

Chambre de commerce, Haiphong : 200 p. ; Lê-van Nha, Commerçant Ninh-binh : 50 p ; Français et Annamites à Bac-giang. 85 p. ; Habitants du Phu de Yên-Binh et Huyên de Gia-khanh à Ninh-binh : 62 p. ; Société d'électricité, Hanoi : 200 p. ; Nguyên-huu Phai, Thuong tà Phu-tho : 5 p. ; Société Anthracites Tonkin Trang-bach, Haiduong : 50 p. ; Paguet, Directeur de la Société des Anthracites du Tonkin à Mao khê Haiduong ; 10 p.

Muốn bán lại một cái ô-tô kiểu Dodge, 24 mã-lực, 4-5 chỗ ngồi, máy khỏe, chạy rất tốt, giá 800$ Hỏi tại xưởng AVIAT. 5.638

Các quan võ trong chi-tiến bạm Hoa-kỳ lên tới Hanoi. — Chiều mai, thứ bảy 17 avril, các quan võ trong chi-tiến-hạm Hoa kỳ đậu ở Haiphong, sẽ đi ô-tô lên thăm thành-phố Hanoi, chừng 4 giờ rưỡi thì tới nơi. Các ngài sẽ lưu ở Hanoi suốt ngày chủ nhật, trợ tại khách sạn Hôtel Métropole.

Sáng chủ nhật lại sẽ có một toán các quan đi một toa xe hỏa riêng mắc vào chuyến xe thường, lên thăm thành-phố ta nữa, chừng đến sáng hôm sau thứ hai mới lại xuống Haiphòng.

Trang-Bắc Học Hiệu. — Trung Bắc Học-Hiệu » có lời bá cáo rằng trường học hiện nay mới mở có một nhà là ở phố nhà thờ (rue Lamblot) số 22 trước đền Pnô-kinh, chứ không một trường ở nhà nào khác hay là phố nào khác cả. Và nhân tiện xin bá cáo để các nhà có con em cho học biết rằng con xin học phải đinh một tờ giấy khai sinh và chỉ nhận tại phòng giấy học-hiệu buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 8 giờ 30 và chiều từ 2 giờ đến 3 giờ thôi. Các trò con đến một 8.00 đồng rồi và chắc rằng còn tăng lên nữa. Còn những đồ chơi thì kỳ hàng mấy nghìn, tiền bán chẳ sẽ được nhiều lắm.

Cuộc đánh số lấy đồ. — Tòa Đốc-lý Hanoi có mở cuộc đánh số lấy đồ (tombola) để quyên giúp cho xã Hauviné à con nuôi thành-phố Hanoi ở quê quán tỉnh Sơn-tây, có lòng trắng giải, giá đáng là 16.000f.00 Giá bán mỗi vé : 1 $ 00. Bắn ngày lễ Mai này thì mở ra. Có bán vé tại bản quán. Ở xa xin đính thêm tiền cước gửi *recommandé*.

Các đồ gi-i thưởng đã đem bày tại nhà Grands Magasins Réunis, Hanoi

HIỆU BÀO-CHẾ :

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Có bán đủ cả các thứ thuốc

NÊN HỎI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở ĐÂY

3002

CINÉMA PALACE

CHƯƠNG TRÌNH CHIẾU BÓNG

Từ thứ tư 14 đến thứ ba 20 Avril 1926

PATHÉ JOURNAL (Thời sự)

LA NUIT MYSTERIEUSE

Một đêm bí-mật

Tích chuyện của D. M. GRIFFITH

6 đoạn rất hay rất vui

Phim ảnh của hội Les Artistes Associés « United artist

FAMILY CINÉMA

chiếu

1 — Phim ảnh tiểu-thuyết

LE VOILE MYSTERIEUX

2. — Phim ảnh rất có giá-trị

VING-ANS APRES

5.006

Tại hiệu BẢO CHẾ MONTÈS có bán :

CHLORATE DE POTASSE dùng làm phẩm.

L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đúc thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh và kẹo.

3001

Nam-Tống Phi-Long

Mọi người chăm nhìn xem ai thì thấy là phò-mã *Trương-vinh-đức* đó. *Chân-chúa* cho phép vào thì, *Trương-vinh-đức* mặc giáp, cầm cung, tay trái cầm cung, tay phải mắc tên, đi riền chầm chậm ở trước *tướng-đài*, rồi nhằm bắn vào đích. Bắn luôn ba phát mà đều trúng đích, chẳng sai một phát nào. Quân-sĩ thấy vậy, cùng vỗ tay reo rầm lên.

Trương vinh-đức xuống ngựa bước vào tâu rằng :

— Muôn tâu bệ-hạ ! Kẻ hạ-thần đã đáng cho được lính chức tiên-phong chưa ?

Chân-chúa nói :

— Nhà-ngươi thật đáng lĩnh cái chức ấy.

Nói xong, tức khắc gọi người đem lá tiên-phong trao cho *Trương-vinh-đức*. Bỗng thấy một viên tướng ở trong quân-đội phía hữu kêu to lên rằng :

— Hãy để cái lá tiên-phong ấy lại, còn có ta đây !

Mọi người chăm nhìn xem ai thì thấy là *Trịnh-ân* đó. *Trịnh-ân* bước ra mà tâu với *Chúa-chúa* rằng :

— Muôn tâu bệ-hạ ! Kẻ hạ-thần thuở nhỏ cũng có luyện-tập nghề cung tên, vậy xin bệ hạ cho vào thi, để cùng *Trương-vinh đức* phân-biệt hơn kém.

Chân-chúa thuận cho. *Trịnh-ân* cưỡi ngựa đi ra trước hàng quân, giương cung bắn luôn ba phát, đều trúng đích cả, chẳng sai một phát nào. Quân sĩ thấy vậy, lại đồng thanh mà reo rầm lên.

Trương-vinh-đức nổi giận mà bảo rằng :

— Nhà-ngươi bắn cung dẫu giỏi, nhưng có dám cùng ta đấu võ hay không ?

Trịnh-ân nói ;

— Dẫu đánh luôn ba trăm hợp, cũng thắng bề chi.

Trương vinh-đức cầm đao thúc ngựa, tiến ra giữa trường để cùng *Trịnh-ân* đấu võ. *Trịnh-ân* cũng tay cầm đồ binh, thúc ngựa xông vào. *Triệu-khuông-dận* thấy hai người cùng nhau đấu-võ, lo-sợ sự thất-thố, mới vội-vàng chạy ra can-ngăn mà rằng :

— Xin hãy khoan tay, để tôi vào tâu với thánh-thượng, sẽ có cách phân biệt hơn kém.

Trịnh-ân và *Trương-vinh-đức* đều dừng ngựa đứng lại. *Triệu-khuông-dận* vào tâu với *Chu-chúa* rằng :

— *Trịnh-ân* là nghĩa-độ của kẻ hạ-thần, mà *Trương-vinh-đức* là một người thân-thích của bệ-hạ. Bây giờ để cho hai con đã cùng đánh nhau, thật có một con bị thương, còn ích gì cho sự nên coạn tiêu-phong nữa. Kẻ hạ-thần trộm thấy trên tướng-đài có một con tuấn mã đáng giá nghìn vàng. Vậy trong hai người hễ ai mang được con thú đó ấy ở trên tướng-đài xuống, rồi lại mang lên thì cho lĩnh ấn tiên-phong, chứ xin cấm hai người không được cùng đánh để hình mà sảng nhau đấu võ.

Chu-chúa nói :

— Nhà-ngươi nói rất có lý !

Nói xong, truyền lệnh cho hai người hễ ai mang nổi con thú đã ấy sẽ cho làm tiên-phong, chứ không được cùng nhau tranh-cạnh. Hai người vâng mệnh, đều bỏ đồ binh, trèo lên tướng-đài, đến xem con thú đã thì thấy con thú ấy cao độ bốn năm thước, mà đã ngập xuống mặt đất đến hai tấm tắc.

Trương-vinh đức xem ngắm một lượt, rồi tay trái vén áo, tay phải lay con thú đã ấy, dùng hết sức sinh-bình mà mang xuống dưới tướng-đài, sau lại mang lên, để y-nguyên vào chỗ cũ, nhưng nét mặt đỏ bừng và hơi thở hổng-hộc.

Trịnh-ân nói :

— Bây giờ đến lượt tôi !

Mọi người cùng chú ý mà thì thấy *Trịnh-ân* mang con thú đã ở trên tướng-đài xuống, rồi lại mang lên, nhưng nét mặt cũng đỏ bừng, mà hình như phải dùng hết khí lực. Quân sĩ đứng xung quanh, lại đồng thanh mà reo rầm lên.

Bỗng thấy trên tướng-đài có một chàng thiếu-niên trạng-sĩ chạy ra, lay con thú đa, mang xuống dưới tướng-đài, lại đi riền chầm chậm quân một vòng, rồi đem để vào chỗ cũ, thì mà thần-sắc vẫn nghiêm-nhiên, nét mặt không hề biến đổi.

Cả hàng tướng-tá đồng thanh mà reo lên rằng :

— Người này mới đáng gọi là chân tướng-quân !

Triệu-khuông-dận thấy vậy, sai người mời vào hỏi chuyện thì người ấy nói :

— Tôi là con trưởng *Cao hành chu*, tên gọi *Cao hoài đức* Tôi khi thác phụ tôi có thế rằng, tôi vẫn lưu lạc ở đây, ngày nay nghe nói thành-thượng mở cuộc diễn-võ, đem xin cho vào tòng quân, để được thỏa cái chí sinh bình vậy.

Chu-chúa nói :

— Tuân-phụ nhà-ngươi là kẻ thù của tiên-đế ta, nhưng nay ta xem nhà khỏe mà ngươi, thật sẽ thì dùng được. Chẳng hay nhà-ngươi có giỏi nghề cung tên hay không ?

Cao hoài-đức tâu rằng :

— Kẻ hạ-thần thuở nhỏ cũng có học tập về-ngoệ, cho nghề cung tên chẳng qua là một việc thường, có lẽ nào lại không biết.

Chu-chúa truyền đem cung tên ban cho *Cao-hoài-đức* vào thi bắn. *Cao-hoài-đức* cưỡi ngựa đi ra giữa giao-trường, giương cung mà bắn, bắn luôn ba phát, đều trúng đích cả. *Chu-chúa* rất bằng lòng, tức khắc cho *Cao hoài-đức* làm chức trưởng-lĩnh bộ kị.

Triệu-khuông-dận tâu rằng :

— *Cao-hoài-đức* võ-nghệ hơn người, nếu bệ hạ lấy đồng thành-thực mà tin dùng bắn thì lắt bắn không bao giờ dám phụ triều đình vậy. Nay *Trịnh-ân* và *Trương-vinh đức* hai người tranh nhau làm tiên-phong, tôi chưa phân-biệt được hơn kém, xin bệ-hạ đem ấn tiên-prong trao cho *Cao-hoài-đức* thì thật là xứng đáng, chẳng sai oán dám dị-nghị vậy.

Chu-chúa khen phải, sai đem ấn tiên-phong trao cho *Cao-hoài-đức*. Ngày hôm sau, *Chu-chúa* ra ngự triều, ban lệ chiến-thư phụng bà *Sài thái-hậu* làm giám-quốc, cho *Bộn nghị* làm khu-mật sứ, bọn *Phạm-chất* cùng tham-dự quốc chính.

Lại lấy *Triệu-khuông-dận* làm thân-quân phó-sứ, *Trương-vinh-đức* làm giám quân, còn bọn *Trương-quang nhật* và *Lê-ngọc-nghị* thì đều trao cho chức tiết-độ sứ ra trấn thủ các nơi, mà lấy *Sử ngọc xiển* ở *Tiêu-châu*, *Mã-toàn-nghĩa* ở *Tuân-châu*, *Lưu-tử-e* ở *Hà-giang* về để bộ giá đi đánh giặc.

Chu-chúa sắm sửa đâu đấy rồi, ngày ngày hôm ấy, ngự giá tự *Biện-kinh* khởi hành, giáo dụng giáp binh, trống reo cờ mở, đại binh kéo qua cõng *Mạnh-tân*, đi đến *Thiên-tinh-quan*.

Bỗng thấy trước cửa quan có một toán quân ngăn giữ, tướng tiên-phong là *Cao hoài-đức* cầm giáo thúc ngựa, quát to lên mà hỏi rằng :

— Quả nào ?

Viên tướng ở trong cửa quan tiến ra mà đáp rằng :

— Ta chính là tướng bên *Hán*, tên gọi *Lý-ngọc-hàng*. Chúa công ngươi đã chiếm-cứ Trung-nguyên, cớ sao lại còn đem quân đến đây làm gì.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

... Comme elle n'avait plus de trousseau, on l'habilla des vieilles jupes et des vieilles chemises des petites Thénardier, c'est-à-dire de haillons. On la nourrit des restes de tout le monde, un peu mieux que le chien et un peu plus mal que le chat. Le chat et le chien étaient du reste ses commensaux habituels ; Cosette mangeait avec eux sous la table dans une écuelle de bois pareille à la leur.

La mère qui s'était fixée, comme on le verra plus tard, à Montreuil sur-mer, écrivait, ou, pour mieux dire, faisait écrire tous les mois afin d'avoir des nouvelles de son enfant. Les Thénardier répondaient invariablement : Cosette est à merveille.

Les six premiers mois révolus, la mère envoya sept francs pour le septième mois, et continua assez exactement ses envois de mois en mois. L'année n'était pas finie que le Thénardier dit : Une belle grâce qu'elle nous fait là ! que veut-elle que nous fassions avec ses sept francs ? Et il écrivit pour exiger douze francs. La mère, à laquelle ils persuadaient que son enfant était heureuse « et venait bien », se soumit et envoya les douze francs.

Certaines natures ne peuvent aimer d'un côté sans haïr de l'autre. La mère Thénardier aimait passionnément ses deux filles à elle, ce qui fit qu'elle détesta l'étrangère. Il est triste de songer que l'amour d'une mère peut avoir de vilains aspects. Si peu de place que Cosette tînt chez elle, il lui semblait que cela était pris aux siens, et que cette petite diminuait [illegible] filles respiraient. Cette femme comme beaucoup de femmes de sa sorte, avait une somme de caresses et une somme de coups et d'injures à dépenser chaque jour. Si elle n'avait pas eu Cosette, il est certain que ses filles, tout idolâtrées qu'elles étaient, auraient tout reçu ; mais l'étrangère leur rendit le service de détourner les coups sur elle. Ses filles n'eurent que les caresses. Cosette ne faisait pas un mouvement qui ne fît pleuvoir sur sa tête une grêle de châtiments violents et immérités. Doux être faible qui ne devait rien comprendre à ce monde, ni à Dieu, sans cesse punie, grondée, rudoyée, battue et voyant à côté d'elle deux petites créatures comme elle, qui vivaient dans un rayon d'aurore !

La Thénardier étant méchante pour Cosette, Éponine et Azelma furent méchantes. Les enfants, à cet âge, ne sont que des exemplaires de la mère. Le format est plus petit, voilà tout.

Une année s'écoula, puis une autre.

On disait dans le village :

— Ces Thénardier sont de braves gens. Ils ne sont pas riches, et ils élèvent un pauvre enfant qu'on leur a abandonné chez eux !

On croyait Cosette oubliée par sa mère.

Cependant le Thénardier, ayant appris par on ne sait quelles voies obscures que l'enfant était probablement bâtard et que la mère ne pouvait l'avouer, exigea quinze francs par mois, disant que « la créature » grandissait et « mangeait », et menaçant de la renvoyer. « Qu'elle ne m'embête pas ! s'écriait-il, je lui bombarde son mioche tout au beau milieu de ses cachoteries. Il me faut de l'augmentation. » La mère paya les quinze francs.

D'année en année, l'enfant grandit, et sa misère aussi.

Tant que Cosette fut toute petite, elle fut le souffre-douleur des deux autres enfants ; dès qu'elle se mit à se développer un peu c'est-à-dire avant même qu'elle eût cinq ans, elle devint la servante de la maison.

Cinq ans, dira-t-il, c'est invraisemblable. Hélas, c'est vrai. La souffrance sociale commence à tout âge. N'avons nous pas vu, récemment, le procès d'un nommé Dumolard, orphelin devenu bandit, qui, dès l'âge de cinq ans, disent les documents officiels, étant seul au monde « travaillait pour vivre, et volait ».

On fit faire à Cosette les commissions, balayer les chambres, la cour, la rue, laver la vaisselle, porter même des fardeaux. Les Thénardier se crurent d'autant plus autorisés à agir ainsi que la mère qui était toujours à Montreuil sur-mer commença à mal payer. Quelques mois restèrent en souffrance.

Si cette mère fût revenue à Montfermeil au bout de ces trois années, elle n'eût point reconnu son enfant. Cosette, si jolie et si fraîche à son arrivée dans cette maison, était maintenant maigre et blême. Elle avait je ne sais quelle allure inquiète. Sournoise ! disaient les Thénardier.

L'injustice l'avait faite hargneuse et la misère l'avait rendue laide. Il ne lui restait plus que ses beaux yeux qui faisaient peine, parce que, grands comme ils étaient, il semblait qu'on y vît une plus grande quantité de tristesse.

C'était une chose navrante de voir, l'hiver, ce pauvre enfant, qui n'avait pas encore six ans, grelottant sous de vieilles loques de toile trouées, balayer la rue avant le jour avec un énorme balai dans ses petites mains rouges et une larme dans ses grands yeux.

Dans le pays on l'appelait l'Alouette. Le peuple, qui aime les figures, s'était plu à nommer de ce nom ce petit être pas plus gros qu'un oiseau, tremblant, effarouché et frissonnant, éveillé le premier chaque matin dans la maison et dans le village, toujours dans la rue ou dans les champs avant l'aube.

Seulement la pauvre Alouette ne chantait jamais.

(À suivre)

FIN DU LIVRE QUATRIÈME

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

... Bộ cánh con bé đã cầm mất rồi, thì lại lấy những xống áo cũ của hai con bé kia mà mặc cho nó, toàn là những đồ đã rách bươm ra cả. Ăn thì cho ăn những đồ thừa của cả nhà, hơn con chó được một bậc, nhưng mà lại kém con mèo. Vả thường thì cùng ăn với mèo và chó, ở dưới gầm bàn, cũng được một cái bát gỗ như con mèo con chó vậy.

Mẹ thì đã kiếm được việc yên thân ở Montreuil-sur-mer rồi, cứ mỗi tháng viết một phong thư, nói cho đúng là đi nhờ người viết hộ phong thư để hỏi thăm con. Bao giờ vợ chồng nhà này cũng chỉ có một câu trả lời, là con bé vẫn chơi và mạnh khỏe.

Khi đã hết cái hạn sáu tháng tiền trả trước rồi, thì Fantine gửi đến bảy francs để trả tiền cơm tháng thứ bảy, sau rồi tháng nào trả tiền tháng ấy cũng được sòng phẳng. Chưa được mãn năm thì thằng chồng nhà Thénardier nói : — Mỗi tháng bảy francs thì chẳng biết làm cái gì được ? Rồi nó lại gửi thư đòi mỗi tháng mười-hai francs. Mẹ thấy nói con được ăn chơi thỏa thích, mà lại chóng lớn, thì chịu lời ngay, từ đó mỗi tháng gửi đến mười-hai francs.

Có nhiều người hễ yêu chỗ này thì phải ghét chỗ khác. Như mụ Thénardier thì yêu hai đứa con của mình một cánh thái quá, cho nên con người thì ghét. Than ôi ! cái lòng thương con của một người mẹ, lý ưng nhìn cái phương-diện nào nó cũng là đẹp mới phải. Ngờ đâu nó cũng có phía nom thật là xấu. Tội nghiệp con bé Cosette, ở trong cái nhà ấy thì phỏng chật mất là bao nhiêu đất, vậy mà mụ chủ nhà hình như oán nó, đứng ngồi đâu là thiệt mất của hai con của mụ đó. Tự hồ con bé hô-hấp mất chút không-khí nào, là thiệt mất chút không-khí đó cho hai con bé kia vậy. Con đàn bà ấy, cũng như nhiều những đàn-bà trong hạng nó, tự hồ mỗi ngày có một số-ngữ hôn-hít yêu-đương là bao nhiêu, đánh đập chửi bới là bao nhiêu vậy. May ra mà có con Cosette ở đó, vì nếu không thì có lẽ hai đứa con đẻ của nó, dẫu yêu dấu thế nào mặc lòng, cũng phải thâu-nạp đủ cả hai thứ. May có con bé người ta gửi đấy, thì bao nhiêu đánh đập chửi rủa nó chịu cả ; còn sự vuốt-ve hôn-hít đề phần hai đứa con đẻ chủ nhà. Con Cosette thì cựa một cái là đánh phạt mắng chửi túi bụi. Tội nghiệp con bé hiền lành, yếu ớt, chắc hẳn nó không hiểu được thế-gian này ra làm sao, mà Thiên-chúa là thế nào, nó cũng là một thân người mà chỉ luôn luôn phải đánh, phải phạt, phải chửi, phải mắng, phải dầy-dật cực khổ, trong khi ấy thì cùng trong một nhà hai con bé kia cũng là thân người, sao lúc nào cũng sướng như là nuôi ở trong một cảnh hào-quang vậy.

Mẹ nó đã ở dữ-ác với Cosette thì hai con nó, Eponine và Azelma, cũng dữ-ác như thế. Tuổi ấy chính là tuổi con gái theo mẹ từng điều. Duy khác nhau có một già một trẻ.

Qua một năm, rồi qua một năm nữa.

Trong làng đó họ nói rằng :

— Vợ chồng nhà Thénardier này thật là tốt bụng. Nhà đã không có, mà lại còn phải nuôi thêm một đứa con người ta bỏ lại cho.

Ai cũng tưởng Cosette là một đứa con mẹ bỏ.

Trong khi ấy thì gã Thénardier không biết thăm dò ở đâu ra, mà biết được rằng con bé chừng đâu là con đẻ hoang thai, mẹ nó tất nhiên không dám nhận, gã bèn đòi những mười-lăm francs một tháng, nói rằng con bé lớn lên như thổi, ăn như tằm ăn dỗi, dọa rằng hễ không được y như số ấy thì đuổi đi không nuôi hộ nữa. Thường thằng thất-phu ấy kêu với vợ rằng : « Này ông bảo cho con mẹ nó, đừng có trêu ông vào, mà ông đem thằng con ranh, ông ấn vào giữa chỗ đương giấu-giếm cho mà xem. Tiền tháng phải tăng mới được. » Fantine đành lại phải trả mỗi tháng mười-lăm francs.

Mỗi năm con bé một lớn lên, cái khổ não của nó cũng mỗi năm một lớn.

Con bé còn nhỏ thì còn là đứa chịu tội cho hai đứa con chủ nhà. Khi nó đã lớn lên một chút, nghĩa là trước khi nó lên năm, thì nó đã thành ra một đứa ở trong nhà ấy rồi.

Lên năm mà làm con ở, ai mà tin được. Than ôi, vậy mà quả như thế. Thì ra cái đau đớn vì xã-hội sinh ra, không cứ tuổi nào cả. Mới đây, ta lại không nhớ cái án thằng Dumolard là đứa bồ-côi đi ăn cướp. Thằng ấy, theo như trong các lời khai chứng tá, thì lúc mới lên năm đã phải đi kiếm ăn lấy, đã đi ăn cắp rồi.

Con Cosette này thì chưa lên năm đã sai vặt, đã phải quét các phòng, quét sân, quét đường, rửa bát, có lúc lại phải ôm vác đồ nặng đi nữa. Vả mẹ nó độ rầy chẳng hay túng bấn làm sao, tiền gửi lại chậm, đã hai ba tháng chưa có, thì vợ chồng nhà này lại càng hành-hạ lắm.

Giả sử cách cái thời-gian ba năm trời đó, mà người mẹ ấy có lại trở về qua Montfermeil, thì chắc rằng nhìn con cũng không nhận được ra con mình nữa. Con bé khi vào nhà ấy thì xinh thì tươi như thế, bây giờ còm cõi xanh xao. Đi đứng ngập-ngừng dút dát. Hai vợ chồng nó lại còn nhiếc thế là những cách ỡm-ờ âm-hiểm.

Thì ra ức lắm hóa ra tính cầu-nhầu, khổ lắm hóa ra người thô xấu. Trong người con bé duy còn được có hai con mắt là đẹp, ai nhìn hai con mắt cũng phải thương, tự hồ mắt to thì to cả vẻ buồn.

Thật là một cảnh não lòng, mùa rét mà nom con bé chưa đầy sáu tuổi, khoác những giẻ rách run, lên cầm cập, chưa sáng đã phải ra quét ngoài đường, cái chổi tướng cầm ở hai bàn tay đỏ, giọt lệ chàn trong cặp mắt to.

Xung quanh đấy họ cứ gọi nó là cái chim sơn-ca. Lê-dân họ hay dùng lối ngôn-ngữ tượng-hình, thấy con bé không lớn hơn con chim ; run lẩy-bẩy, hơi một thì thì sợ, rét cắt ruột, mà trong nhà cùng cả xóm chưa ai thức giấc, nó đã dậy đã ra đường cái hoặc ra đồng rồi, cho nên đặt ngay tên nó là con « chim sơn-ca ».

Duy tội nghiệp con chim sơn-ca này thì không bao giờ thấy hót.

(Còn nữa)

HẾT QUYỂN THỨ TƯ

Bài ký-sự đi chơi xuân

Ngày mồng 3 tháng giêng năm Bính-dần, nhân buổi tân-xuân, chiều giời ấm áp, phong-cảnh tốt-tươi, ký-giả cùng mấy người bạn dủ nhau đi thưởng xuân. Nghĩ đi nghĩ lại không biết tìm nơi nào có phong cảnh đẹp để thưởng xuân. Trong lòng [illegible] ngại, âu là ta lên chùa Tháp là một nơi thắng-cảnh đệ nhất Nam thành. Lúc bắt đầu ở nhà ra đi vào quãng 11 giờ. Ngồi trên xe đưa con mắt ra hai bên thì thấy ruộng lúa xanh đi, cánh đồng bát ngát, cỏ cây tươi-tốt chim kêu ríu-rít. Thỉnh-thoảng lại có hạt mưa xuân sa đưa vào mặt. Ngồi trên xe độ 20 phút thì tới chùa Tháp. Nguyên chùa Tháp này là một nơi cổ-tự rất to làm từ đời nhà Lý đến nay cách đã sáu trăm năm có lẻ. Chùa thuộc về địa-phận làng Túc-mạc, tổng Đông mạc, huyện Mỹ lộc tỉnh Nam định. Xa xa đi lại đã thấy cây Tháp cao chót-vót, chung quanh có vài cây cổ-thụ. Bước chân vào thì thấy 2 bên có 2 cái giếng tròn, 2 nhà trong có 2 con rùa, ở giữa [illegible] có cây tháp, đứng lặng mà đ[illegible] được 13 tầng. Tháp này làm với chùa đã lâu, trải bao gió táp với mưa sa, mà vẫn trơ trơ như đá, vững như đồng. Nguyên mỗi hòn gạch dùng xây tháp trong có một lỗ sâu giây đồng, vì thế nên kiên-cố lắm. Tương truyền rằng chùa Tháp này nguyên là một nơi vua Lý Nhân-tôn đến tu. Khi ngài tịch, theo di-chiếu của ngài, nhà chùa chôn hài-cốt ngài ngay trước sân chùa và xây lên cây tháp này vậy. Lại có người nói rằng ngài đây để lên đầu rồng, 2 cái giếng là 2 mắt rồng, còn chùa ở mình rồng. Lời truyền lại như thế, ký-giả cũng không chắc thật.

Trước cái phong-cảnh đẹp đẽ, tốt tươi ấy, anh em cùng nhau chụp một bức ảnh để làm kỷ niệm.

Vào trong chùa, các đồ thờ-phụng cũng như các chùa khác, riêng chỉ có tượng vua Lý Nhân-tôn nằm trong khám lồng một gương là khác thôi.

Xem xong chùa Tháp, anh em lại cùng nhau sang đền Cố-trạch. Đền Cố-trạch là nơi thờ đức Hưng-đạo đại-vương, cách chùa Tháp độ 200 thước tây, cũng thuộc về địa phận làng Túc-mạc. Không nói chắc các độc giả cũng biết làng Túc mạc này là quê hương của nhà Trần, là nơi nhà Trần phát tích ra vậy. Than ôi ! vật đổi sao rời, tang-thương biến cải, nhà Trần là một họ có công to với nước Nam, nay qua chốn quê-hương cũ, chẳng thấy vật chi để lại làm kỷ-niệm, chỉ thấy ngọn tháp cao chót vót, nền Cố-trạch rộng nguy-nga, còn ngoài giả nào cây cối xanh rì, chim chóc véo-von lơ thơ vài túp nhà tranh, một dòng nước chảy. Nghĩ mà ngán thay cho tạo-hóa bày chi những cuộc bể dâu !

Anh em cùng nhau vào đền xem. Phong-cảnh ở đây có vẻ kém chùa Tháp lơ thơ vài hàng cổ thụ, sừng sững ngoài sân hai con voi đá. Ấy phong-cảnh chỉ có thế mà thôi. Đem cả phong-cảnh sơ sài ấy ra, đối với một vùng người nào đó, thật là tẻ ngắt ! Nhưng đối với ký-giả có một vẻ thiêng liêng khiến cho ký-giả phải cảm-phục giờ lâu, trước cái phong-cảnh tiêu-mịch, uy-nghi ấy, ký-giả lại hồi tưởng đến khi xưa đức Trần-Hưng-đạo là một bậc anh-hùng cứu quốc, [illegible] vị nước, dưới vị đầu mà ra tay đánh đuổi quân Mông-cổ là quân giặc-man, tham tàn độc ác, chực đến cướp nước Nam ta để lấy quyền đô hộ. Nếu lúc bấy giờ nước Nam ta không có mặt bậc vĩ-nhân cứu quốc như đức Trần-Hưng-đạo đại-vương kia thì có lẽ nước Nam ta chịu bao nhiêu là nỗi đắng cay !...

Nhưng giời gần nào phải giời xa, quân hồ-lang kia lại phải tay một người gan [illegible] sắt đánh cho hai lần chết hại đến 8, 9 vạn quân, mà thây lềnh láng trên Bạch-đằng-giang, những đại-tướng như Ô-mã-nhi, Toa-Đô đều phải bêu đầu. Ấy lịch-sử nước Nam ta trước kia biết bao oanh-oanh liệt-liệt, thế mà đến ngày nay chúng ta hèn kém như thế này, nghĩ thẹn lắm thay !

Đứng trước sân đền, anh em làm lễ khấu đầu, gọi là tỏ tấm lòng thành của kẻ hậu sinh đối với các bậc tiền-bối vậy. Lúc đó vừa 1 giờ chiều, cùng hai giờ anh em trở gót ra về. Về qua chợ [illegible] làng Thượng-ồ, thấy phong-cảnh đẹp, anh em dừng xe lại chụp một bức ảnh để thuyền nữa để làm kỷ niệm.

Ng-văn-Hoàn (Nam-định)

Luyện tập quốc-văn

Cái hại về chữ tình của bọn thiếu-niên ta ngày nay

Trước khi nói về chữ tình hãy xin cùng các độc-giả biết cho rằng chữ tình đây là chữ tình-dục. Tình-dục ! tình dục ! hai tiếng này hình như nó đã làm cho lắm người điêu đứng khổ sở, thất cơ, lỡ vận vì nó. Ở xã-hội ta ngày nay, biết bao nhiêu bạn thiếu-niên đắm đuối về nó ! Thậm chí chỗ này cha từ con cũng vì sao những sách đèn mà mê một ả giang-hồ hay một cô khuê-các ; chỗ khác vì tình duyên trắc trở mà có thiếu-nữ nọ đến nỗi quyên sinh, mang tấm thân ra phó thác cho dòng nước bạc ! Cách đây ít lâu, [illegible] vì chữ tình, ở Bắc kỳ ta đã xảy ra một cái dịch tự-tử rất ghê-gớm ! Đến nay, ta hồi tưởng đến mà [illegible], khá ghê !

Cái hại chữ tình về bề tinh-thần rất u-ẩn khiến cho lắm người không sao mô tả hết được. Đã làm trai Nam-Việt đứng vào nhị-thập-thế-kỷ này phải làm sao có ích cho nhà, cho nước, cho xã-hội ! Cái vận mệnh của nước nhà thịnh hay suy, giỏi hay hèn về tương lai này chẳng mong ở bạn thiếu-niên ta ngày nay ư ? Ta chớ thấy cái hại cỏn con về tình dục mà cho là nhẹ đâu. Cái hại cỏn con đó lâu dần nó truyền nhiễm khắp mình ta, nó làm cho ta quên hết bư thân. Tức như một người trong đám thiếu-niên ta mới đầu còn trà-đình, tửu-điếm, sau dần dần anh dan em họp thói hoa-nguyệt. Lạ gì cái thói hoa-nguyệt, phàm ai đã mắc vào không thuốc mà say, không keo sơn mà khăng khít. Đã mắc vào rồi, đã vướng phải rồi thì, trời thì ngồi liền tưởng hoa đâu đâu là chẳng lẫn mò đến ; một ngày không gặp mặt được tình nhân thì chẳng khác gì [illegible] vẫn cứ vơ vơ, vẩn-vẩn như người không hồn vậy ; ở nhà lấy làm tức bực, chiều chiều quên ăn vốc làm, thành thế ra sa mười lêu-lổng.

Không những thế, lắm khi mắc phải bệnh tật về truyền cho vợ, cho con. Như thế có phải là tội to đối với quốc-gia, xã-hội, gia-đình không ? Sống thời người thế ra, chết thời kẻ gì mở, người vạch mả ! Cái hại về tình dục nói nhỏ ra hại cho thân mình, cho gia-đình, nói rộng ra hại cho quốc-gia, cho xã-hội. Ký giả dám đoán rằng thiếu-niên ta ngày nay trong 100 người có đến 99 người mắc phải bệnh tình. Trong 99 người đó có đến 50 người mang tật vào mình. Điều đoán đó chắc không lấy gì làm thái quá ! Cái hại về tình dục nói sao cho xiết được !

Như trên kia đã nói, bạn thiếu-niên ta ngày nay là có một cái bổn-phận to tát đối với vận-mệnh nước nhà về tương lai này ; vậy tôi hỏi anh em thiếu-niên Nam-Việt ta ai, ta nay đương tuổi bằng hải, ta nên cùng nhau ra tranh, cố gắng mà tu-tiến học hành, chăm lo kỹ nghệ, mở mang thương giới. Nói tóm lại là phải làm người có ích cho gia-đình, cho xã-hội, cho quốc-gia ! Như thế thì ta mới phải là người dân Việt-Nam đứng vào nhị-thập-thế-kỷ này ! Thiếu-niên ta nghĩ sao ?

Nguyễn-văn-Hoàn (Nam-định)

NHÀ BA-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTES
54, Phố Paul-Bert, Hanoi
Bệnh đi rửa, xưng dạ dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.
Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :
Elixir Tridigestif
có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.
Giá mỗi chai : 1$40
Có bán tại : Nhà Ba-chuông, Hanoi
3001

Hiệu kim-hoàn
[illegible]
HOÀNG-QUANG-THIỆN
Bijoutier
CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF
Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi
Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chủ-hiệu có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chổ tại trường Công-nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vàng đúng tuổi. Các ngài chiếu cố lại cầm chắc quí chắc được vừa ý, không phải lo ngại điều gì. 3023

LỆ ĐỔI CHỖ Ở
Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán 1 giấy quấn báo, chữa lại chỗ nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) làm tem công đưa về chỉ tiền giấy quấn khác
Nếu ai không gửi tiền theo thì cứ để nguyên chỗ cũ hoặc phải trả ngay hẳn.

LAN-PHƯƠNG
79, Hàng Đào, Hanoi


Bản-hiệu chuyên làm khăn xếp đã lâu năm, làm được kiểu dáng đẹp để chắc chắn hơn mọi nơi. Nay có làm cả mũ nút chai (liège) đủ các lối. Hàng gửi lĩnh hóa giao ngân, nhưng phải gởi một phần tiền trước.
Khăn 7 nếp không kể chữ nhãn
Nhiều tầy. . . . 3$50 - 3$00 | Lượt, . . 2$50 - 2$00 - 1$80 - 0$60
3002
Mũ nút chai : 3$00 - 2$50


QUÝ KHÁCH NÊN XÉT KỸ ?
Thử hỏi một vài người trong 350 người có xe Ô tô BERLIET
Tất cả thảy đều khen ngợi các cái hay của xe hiệu ấy, cũng là những sự lợi của xe ấy tại các xứ này :
Xe 12 mã lực, 4 vít-tét, 5 bánh xe thục tốt
30.500 F
XƯỞNG Ô-TÔ AVIAT
Đại biểu bán xe ấy (ở góc phố Gambetta)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ . Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Le gardien de la cité des livres

J'avais chaussé mes pentoufles et endossé ma robe de chambre. J'essuyai une larme dont la bise qui soufflait sur le quai avait obscurci ma vue. Un feu clair flambait dans la cheminée de mon cabinet de travail. Des cristaux de glace en forme de feuilles de fougère, fleurissaient les vitres des fenêtres et me cachaient la Seine, ses ponts et le Louvres des Valois.

J'approchai du foyer mon fauteuil et ma table volante et je pris au feu la place qu'Hamilcar daignait me laisser. Hamilcar à la tête des chenêts sur un coussin de plume était couché en rond le nez entre ses pattes. Un souffle égal soulevait sa fourrure épaisse et légère. A mon approche, il coula doucement ses prunelles d'agate entre ses paupières mi-closes qu'il referma presque aussitôt en songeant : « Ce n'est rien, c'est mon ami » Hamilcar, lui dis-je en allongeant les jambes, Hamilcar, prince somolent de la cité des livres, gardien nocturne ! tu défends contre de vils rongeurs les manuscrits et les imprimés que le vieux savant acquit au prix d'un modique pécul et d'un zèle infatigable. Dans cette bibliothèque silencieuse que protègent tes vertus militaires, Hamilcar, dors avec la mollesse d'une sultane ! Car tu réunis en ta personne l'aspect formidable d'un guerrier tartare à la grâce appesantie d'une femme d'Orient. Héroïque et voluptueuse Hamilcar, dors en attendant l'heure où les souris danseront, au clair de la lune, devant les Acta Sanctorium des Doctes Bollandistes.

Le commencement de ce discours plut à Hamilcar qui l'accompagna d'un bruit de gorge pareille à celui d'une bouilloire. Mais ma voix s'étant élevée, Hamilcar m'avertit en abaissant les oreilles et en plissant la peau zébrée de son front qu'il était maséant de déclamer ainsi. Et il songeait :

— Cet homme aux bouqins parle pour ne rien dire, tandis que notre gouvernatne ne prononce jamais que des paroles pleines de choses, contenant soit l'annonce d'un repas soit la promesse d'une fessée. On sait ce qu'elle dit. Mais ce vieillard assemble des sons qui ne signifient rien.

Ainsi pensait Hamilcar.

Tên canh kho sách

Tôi đi đôi giầy êm và mặc bộ áo trong nhà. Ngoài bến gió bấc thổi ào ào, khiến cho nước mắt tôi chảy chứa chan trông mờ cả, tôi lấy tay chùi đi. Ngọn lửa xanh xanh ngùn ngụt cháy ở trong lò sưởi buồng học tôi. Ngoài cửa kính có những mảnh tuyết hình lá cỏ bám vào như hoa nở, trông ra không thấy sông Seine cùng những cầu và cung-điện của họ Valois nữa. Tôi dịch lại gần lửa cái ghế bành và cái bàn xoay của tôi, và ôi ngồi chỗ Ái-mỹ-ca đã có lòng tốt để nhường cho tôi.

Ái-mỹ-ca thì nằm vo tròn trên cái gối lông ngỗng ngay miệng sắt để gác củi, hai chân ôm lấy mặt thò cái mũi ra. Hơi thở đều đặn, bộ lông vừa dầy, vừa nhẹ hơi hơi phồng lên phồng xuống. Khi tôi lại gần, đôi mắt lim-dim sẽ đưa đôi con ngươi xanh biếc nhìn tôi, rồi lại nhắm ngay lại, bụng tự nghĩ ngay rằng : « Không việc gì đây là bạn ta đấy ». Tôi bước dài chân và bảo nó : « Ái-mỹ-ca ơi ! Ngươi là một vị hoàng-tử mơ-màng ở trong kho sách này, đêm hôm ngươi canh giữ cho khỏi những loài chuột nhắt gậm mất những bản in và bản thảo, mà lão sĩ tiền vốn chẳng có được mấy, công-lao tốn rất nhiều mới mua được mấy. Trong thư-viện yên lặng này mà ngươi đã lấy những cái tài-năng của một nhà võ sĩ để che chở. Ái-mỹ-ca ơi ! ngươi cứ in giấc như một một cung-phi yên-giấc. Ngươi vừa có cái dáng võ gớm ghê của một tướng sĩ rợ Hung, vừa có cái duyên mềm-mại đậm đà của một cô thiếu-nữ bên đông-phương. Ngươi là nhà-binh có can-đảm mà lại hay say đắm ở những nơi lạc thú. Ái-mỹ-ca ơi ! ngươi cứ yên giấc đợi đến lúc chuột nhắt ra nhảy nhót ở dưới bóng giăng trước những cuốn kinh « Acta Sanctorum » của các nhà bác-sĩ giòng Bolland.

Lúc đầu Ái-mỹ-ca thấy tôi tán tụng như thế, có dáng hớn hở gừ gừ như tiếng nước sôi vậy. Nhưng tiếng tôi cất to, Ái-mỹ-ca bẹt tay cụp lại, trán răn bộ da vằn vằn báo hiệu cho tôi biết rằng mình mần tuồng như thế, không phải lẽo. Ái-mỹ-ca tự bụng bảo rằng :

— « Lão gia chỉ biết sách này, nói không đâu vào đâu cả, còn như mụ quản-gia đã nói, câu nào cũng có ý vị, hoặc bảo cho biết bữa cơm đã đến, hoặc dọa phết cho mấy roi. Mụ ấy nói những gì, mình hiểu ngay còn lão già này chỉ nói lăng nhăng chẳng có nghĩa lý gì cả. »

Ái-mỹ-ca nghĩ như thế ấy.

Hồng-Anh

Le cheval mécontent de son sort

« Père des animaux et des hommes, dit le cheval, en s'approchant du trône de Jupiter, on veut que je sois la plus belle créature dont tu aies orné le monde ; cependant n'y aurait il pas en moi bien des choses à corriger ?

- Quoi donc ? reprit le Dieu. Parle, je me laisse conseiller.

- Peut-être, continua le cheval, serais-je plus rapide si mes jambes étaient plus hautes et plus fines ; un long cou comme celui du cygne ne me déparerait pas, un poitrail plus large augmenterait ma force, et la selle que met sur moi le charitable cavalier pourrait bien m'être donné par la nature.

-- Patiente un moment », reprit Jupiter. Alors le Dieu prononce une parole créatrice ; aussitôt la vie se répand dans la poussière, la matière s'organise, s'anime et tout à coup parait devant le trône céleste le hideux chemeau.

- « Voilà des jambes plus hautes et plus fines, voilà un long cou de cygne, voilà un poitrail plus large, voilà une selle naturelle. Veux tu, cheval, que je te transforme de la sorte ?

Le cheval tremblait encore.

« Va, poursuivit le Dieu, pour cette fois sois instruit sans être puni. Mais je veux que tu n'oublies jamais ta témérité ; le chameau vivra et tu ne l'apercevras jamais sans frissonner. »

Lessing.

Chuyện con ngựa không bằng lòng số phận

Con ngựa đến bên ngai đức Ngọc-hoàng Thượng-đế tâu rằng : « Muôn tâu đứng chúa-tể loài người và muôn vật, thiên-hạ vẫn cho rằng con là một vật đẹp đẽ nhất mà ngài đã dựng lên để tô-điểm cho thế giới ; tuy vậy mà trong mình con đây, há lại chẳng còn nhiều điều phải sửa đổi hay sao ?

Ngọc-hoàng phán rằng : Cái gì nào ? Con cứ nói, ta thích nghe lời khuyên can lắm. — Ngựa lại nói : Nếu chân con vừa nhỏ vừa cao thì có lẽ con sẽ chạy nhanh lắm ; nếu cổ con mà dài như cổ hạc thì cũng không lấy gì làm xấu ; nếu ngực con rộng thêm ra ít nữa thì con sẽ khỏe thêm được đôi chút, và cái yên mà người cưỡi ngựa nhân đức kia trưng để lên mình con thì làm gì mà tạo-vật lại không cho con được có tự-nhiên.

Ngọc-hoàng lại phán : « Con hãy đợi đó một chút. » Nói rồi ngài đọc một câu thần-chú ; lập tức sinh-khí rải rác khắp trên cát bụi, cát bụi thành hình, hoạt-động được, rồi vụt chốc trước đức Thượng-đế đã thấy con lạc đà xấu-xí kia hiện ra. Ngọc-hoàng lại phán :

« Đó, chân vừa nhỏ vừa cao đó, cổ dài như cổ hạc đó, ngực rộng đó, yên tự-nhiên đó. Ngựa kia ngươi có muốn ta đổi hình ngươi ra như vậy không ? »

Ngựa ta run lập-cập. Ngọc-hoàng lại phán luôn rằng : « Thôi đi đi, lần này ta dạy khôn và tha phạt cho song ta muốn cho ngươi không bao giờ quên được cái sự táo-tợn của ngươi, từ nay ta để cho con lạc-đà được sống ở trên đời, hễ ngươi trông thấy nó thì ngươi phải rùng mình ».

Nguyễn-văn Thước

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Bước đầu của một nhà sáng-tạo vĩ-liệt

IV. — Nói lắm hại nhiều

Bây giờ Thomas Edison đã gần 17 tuổi. Trong khi làm và những khi đi lại ở các tỉnh mà xe hỏa đi qua khi trước thì cậu coi nhiều, đọc nhiều và nhớ được nhiều lắm. Cậu lại học được cả nghề đánh giây thép của ông sếp ga mà cậu đã có ơn cứu-tử cho con ông ta. Cậu bèn định đi xin việc đánh giây thép ở sở xe-hỏa Michigan.

Cậu xin việc được ngay bởi vì họ thấy cậu là người hiền-lành, nhanh-nhẹn và có ý thông-minh lắm. Họ cho cậu việc làm đêm. Cậu bây giờ được tự-do xem-xét những vật mà xưa nay cậu vẫn ước-ao và hiện bây giờ đã biết cách dùng và mục-đích rồi. Không mấy chốc cậu trở nên một người rất thạo việc. Tuy vậy cậu chỉ nhờ có cái tay khéo đó thôi chớ thường làm việc thì không mấy khi trí khôn để vào việc làm. Trong óc vẫn toan tính những truyện chế-tạo to tát. Bởi vậy cho nên làm việc thường không được đúng giờ lắm.

Họ đổi cậu đi Louisville, rồi lại đổi đi Cincinnati, rồi sau lại đổi đi Stratford. Cậu đến Stratford mới thực là vừa ý cậu. Cậu vẫn làm việc đêm, song cậu được nhàn hơn. Thực vậy, người bạn đồng sự với cậu ở đây ra rằng nhàn hạ lắm. Anh ta người cao cao tính hay kiểu cách và có tật hay g...-tị, bộ-tịch anh ta coi chướng mắt và khả-ố lắm. Trông anh ta chẳng khác gì một thằng bù nhìn gỗ vặn máy cho cử-động vậy. Mà ở đây họ cũng đã mượn cho anh ta cái tên « hề gỗ » rồi.

Anh « hề gỗ » chỉ khi nào có việc công thì mới nói mà thôi. Anh ta không hề cười bao giờ cả. Là vì bản-tính anh ta kiêu-ngạo chớ không phải là không hay nói. Như thế cũng tiện cho cậu Thomas lắm, bởi vì cậu sẽ không bị trở-ngại về phần tư-tưởng và lập ý của cậu. Vì nhà thiếu-niên sáng-tạo vẫn lấy việc riêng của mình làm quan trọng hơn là cái việc đánh giây thép là việc tầm-thường bất đắc dĩ phải làm vậy.

Ông chánh sở không mấy chốc đã ... ng tiêm ra những tư-cách lớn-lao và những sự trễ bỏng tầm-thường của người làm việc mới dưới quyền mình.

Một hôm ông đòi cậu đến mà bảo rằng :

« Việc làm đêm tuy không hệ trọng lắm, song cần phải có mặt luôn ở đây và phải chú ý mới được. Tôi muốn rằng cứ nửa giờ anh lại phải đánh sang nhà giây thép tiếp-cận đấy một tiếng Stratford ; để cho biết rằng anh có mặt ở sở luôn. »

Thomas tức-giận, mặt mũi đỏ bừng cả lên. Ông chánh lại cười mà bảo rằng :

« Đó không phải là một việc khó nhọc lắm, và thế cũng không làm phiền-phức gì cho anh mấy. Thế là tôi làm ơn cho anh đó, để cho anh khỏi vương-víu trí khôn về những tư tưởng viển vông. »

Thomas cúi đầu xuống không nói đi nói lại gì cả.

Không có lẽ Thomas đã có trí sáng tạo to-tát như vậy mà lại không làm gì được à ? Ngay đêm hôm ấy cậu nghĩ ra được cách làm cho vừa ý ông chánh mà vẫn để được tự-do của mình. Cái tiếng Stratford ấy có khó gì, giá có người nào đánh đỡ cậu thì rất dễ. Mà làm gì có người nào, cậu Thomas bèn nghĩ ngay ra một bộ máy nhỏ và cậu thi-hành ngay.

Bộ máy ấy vừa dản-dị vừa thần-tình lắm. Nếu phải làm ngay mà dùng. Cậu làm được ngay. Cái máy ấy cứ đến giờ là tự nó lên đánh chữ Stratford sang nhà giây thép tiếp cận đó. Cứ nửa giờ thì cái kim lớn ở đồng hồ lại quệt vào cái máy một cái, tức thì cái máy hành-động. Nói tóm lại, cậu Thomas đã dùng cái kim đồng hồ để làm thay cho mình. Nhà giây thép tiếp-cận, đêm hôm ấy cứ nửa giờ một lại nhận được một chữ Stratford. Thế là cậu Thomas vẫn được tự-do làm công việc riêng của cậu là việc mà cậu ham hơn công việc ở sở nhiều. Cậu làm việc riêng của mình rất là chăm chỉ.

Song cái anh bạn đồng-sự với cậu là anh « Hề gỗ » bây giờ có nghiêm nhiên mà không ngứa mồm, không nói truyện cậu được như trước nữa không ? Lập tức ngày mai ông chánh để biết việc cậu dùng kim đồng hồ để làm đỡ cho mình rồi. Thomas lại phải đổi đi nơi khác, họ đổi cậu đi Memphis.

Ở nhà giây Memphis cậu gặp một người bạn-đồng sự tính nết trong-phản hẳn với người bạn đồng sự ở Stratford. Anh « Hề-gỗ » thì là một con quỷ mặt lỳ, cầu-nhầu, và dáng điệu vênh-váo. Anh này thì lại lý-lém quá, cả ngày chỉ toe toét cười nói và đùa nghịch luôn luôn. Anh ta vừa tò mò vừa hớn hở. Mà anh ta có một cái tên buồn cười lắm, tên là « Fred Tun » chữ « tun » nghĩa là cái thùng chứa rượu vang.

Fred Tun chẳng bao lâu phải chịu thua không đùa phá-trò và nói bông bạn đồng sự mới nữa. Thực vậy, nguyên vì cậu Thomas Edison không quan-tâm đến những sự bông-phèng hớn hở của Tun, cũng như lúc cậu làm ngơ những điệu-bộ buồn cười của anh « Hề-gỗ » kia vậy.

Trong trí Thomas còn phải say sét về muôn nghìn việc khác. Bởi vậy cho nên dù những người ngồi bàn cạnh muốn cười đùa hay hoặc muốn yên-lặng thế nào mặc ý, cậu không biết đến, thành ra không trở ngại gì đến công việc riêng của cậu. Cái con ma « Sáng-tạo » kia nó đã bắt hết hồn-vía, tư tưởng của cậu rồi.

Và lần này nhà thiếu-niên sáng-tạo mới có một cái ... nhất định đây. Cậu định dùng có một đường giây mà có thể đánh lối được hai cái giây thép thuận nghịch luôn một lúc.

Không cần phải nói nhiều, ai cũng đã biết rằng nhờ sức điện thì có thể đánh giây thép ... có sự tiện hơn rất ... sáng tạo và nhất là nhờ cái máy của ... kỹ-sư Baudo là người phát đi sáng tạo ra thì có thể đánh được nhiều giây thép đi thuận nghịch trên một đường giây được. Cái máy ... rất thần tình chỉ trong một giây đồng hồ mà cả gửi và chỗ nhận giây thép đã có thể dùng một đường giây được ba lần luôn ! Song lúc mà Thomas Edison làm việc ở nhà giây thép Memphis, nghĩa là khoảng năm 1861 thì còn kém xa lắm, có đâu đánh giây thép được nhanh chóng và dễ dãi như bây giờ. Mà nhất là người đời ấy lại không ai nghĩ đến sự dùng một đường giây mà đánh hai cái giây thép thuận, nghịch luôn một lúc cả. Và lại một cái tư-tưởng như vậy, nên bấy giờ ... truyện ... là mộng mị.

Một hôm Thomas Edison xin vào ra mắt ông chánh. Không ông ta ai rất ghê lạnh bằng ông chánh sở giây thép Memphis. Đối với người thuộc-quyền, ông ta tuy là công-bình, ngay-ngắn thực, song vẫn có ý tự-cao. Ông ta vẫn yên-chí rằng họ không đời nào lại có cái chút học-vấn về Cách trí và nhất là về việc giây thép rộng-rãi và tài tình được như cái học-vấn đã biên chép ở trong các sách.

Khi thấy Thomas Edison vào phòng giấy thì hỏi rằng :

« Anh đã chán tỉnh Memphis rồi à ? Trước kia anh đã ở Michigan đổi đi Louisville, rồi lại ở Cincinnati đổi đi Stratford. Anh phải đổi luôn mãi...

Edison gạt ngay đi rằng :

— Tôi ở đây thích lắm có việc gì đâu ?

— Vậy thì anh đến đây có điều gì kiện tụng ai chăng ?

— Chưa ngài có đời nào lại thế.

— Hay là muốn phàn nàn về việc gì ? lương bổng của anh không đủ tiêu dùng à ?

— Thưa ngài cũng không phải thế.

Ông chánh có ý cụt hứng mà rằng : Vậy thì anh nấy nói cho tôi biết vì lẽ gì anh lại phí thì giờ của anh mà lại đến đây, để làm mất thì giờ của tôi.

Thomas Edison trả lời cứng cát rằng : Ấy chính vì thế mà tôi xin phép truyện với ngài đây. Tôi trộm nghĩ rằng mới tìm ra được một điều mới lạ và hệ trọng để khỏi mất thì giờ.

(Còn nữa) Song Nam.

MAO-SENG 盛

Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY NÓI SỐ 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chấn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

HẢI-THỊNH kính cáo

Nếu ai mắc phải bệnh tình ... và giang-mai ... dù lâu hay mới, đã uống hay nhọ mà muốn được mau khỏi, không tốn tiền lại không hại về đường sinh dục nên tập tức dùng thuốc của hiệu Ứ-NGỌC-LIÊN, n° 46, Rue Principale à Đáp-cầu, vì hiệu ấy là một nhà chuyên-trị bán thuốc bệnh tình đã có tiếng không ngày nào là không tiếp được giấy người khen và mình ... cảm ơn gửi lại.

Ở Hà-nội có gửi hiệu Kim đức giang số ..., phố hàng Bồ và ở Huế hiệu Phượng-nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán hộ. 3023

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Qui-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng.

XE-ĐẠP TERROT :

Thượng hảo hạng	62$00
Hạng đi đường xa B.	52.00
Hạng đi đường xa A.	50.00

XE-ĐẠP ALCYON :

Thượng hảo hạng	60.00
Hạng đi chơi.	52.00
Hạng đi đường xa.	48.00
XE-ĐẠP « DRAGON D'OR ».	40.00

3086

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ : 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

81, phố Paul-Bert, Hanoi

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các ngài quí ông nào mua thì gửi tiền cho, hễ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ ... hoặc mồng một tháng tây trở đi cho ...

女孝義節孝忠

Trung Hiếu Tiết Nghĩa kỳ-nữ

I. — Song-phượng kỳ-duyên (sự-tích Chiêu-Quân cống Hồ) in lần thứ ba, có đổi lại các bức vẽ mới. Giá 0$90

II. — Tái-sinh-duyên (sự tích Mạnh-lệ-Quân) Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá 0,90

III. — Tục Tái-sinh-duyên, cũng chia làm hai cuốn : Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá 0,90

Tiền cước gửi mỗi cuốn 0$20

Thư và mandat xin gửi cho ông NGUYỄN-ĐỖ-MỤC, TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN, Hanoi. 3049

Casques en liège

1$50

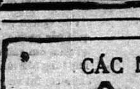
HAI-CHINH. — HANOI

Mũ nút chai

1$50

3.019

QUÀ TẾT



NGUYỄN-TIẾN-HÀM dit THUẬN-THÀNH

Bottier - Chapelier

7, Rue des Caisses Hanoi

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC :

MỘT TRIỆU

hoặc 500.000, hoặc 200.000, hoặc 100.000 quan

Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Mỗi năm rút số có :

1 lô.	MỘT TRIỆU
1 lô.	500.000 quan
2 lô.	200.000 quan
3 lô.	100.000 quan
6 lô.	50.000 quan

Tiền rút số tám kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan

Như vậy rút số cũng dễ trúng lắm

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 6576

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol và chất: Urojormine

Giá 1$30 một hộp

Mấy điều khuyến về cách đề phòng bệnh đau mắt

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có dại hội-đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, về khi mới đỏ mắt, có ngứa mắt, đe phát chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.

Bản-hiệu đã đến tận quan danh sơn, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một v thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà trao vào mắt không đau. Thuốc chế theo đơn ấy chính là thuốc

COLLYRE JAUNE

selon formule du Docteur CASAUX

Hiệu bào chế CHASSAGNE

Lafon và Lacaze

rẻ bằng bào-chế để nhất hạng tại Đại-học đường Paris, kết-nghiệp có Bác Paul-Bert, Hanoi

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3001

TAM-TINH-Y-QUÁN

Phố hàng Ghế-gỗ, số 16, Nam-định

Hiệu Tam tinh có thầy thuốc xem mạch, biết thực hư hàn nhiệt, trị bệnh hễ hiểu cặp bản cơn, hoặc tân cao đan chế huyền cực tinh tế, chữa đủ các bệnh mới lẫn đã mạn đã trọng, số sống phục còn chữa cũng được hồi sinh khỏi tử, người giàu có lấy phải giá, người nghèo càng quá không tiền xin thuốc cũng cho, chữa các bệnh như sau này: đàn ông mộng tinh, gi tinh, hoạt tinh, hàn hoạt không có, đàn bà kinh nguyệt không điều, huyết ít, huyết đau, huyết hôi, huyết tích, khí hư sinh bạch đới, hậu sản hoặc kinh thủy gia liên miên sinh ra trăm chứng không đề ba có đề không nuôi, các chứng ấu nhi đậu lên lở kinh nóng, ho lao, hen, đàm suyễn, thổ huyết, khạc huyết, nục huyết, ho huyết, lị huyết, băng huyết, phong thấp cả chứng bất toại tê bại, phá thũng, giá mỗi hộp hay là chai 1 đồng.

Đau mắt có lòng cần hay ra lòng mi bản hiệu chế chữa nên giờ thì khỏi mà mắt không có sẹo, mỗi mắt 1 đồng. Trẻ con nực kinh đàm suyễn lị mỗi chai 5 hào.

Lậu và giang mai vân-vân chữa khỏi và giữ, nọc không tồn tiểu lại sinh dục như thường mỗi chai 1 đồng, thụt 5 hào. Cao ba long thực tối mỗi lạng 5 hào, Thuốc bổ năm nhung sang bổ hoàn giá trả trại gái đều đồng được cả mỗi hộp 1 đồng.

Thuốc cai á phiện ngài nào ăn uống đã lâu uống khỏi không vật vã đi lớm được, hạng nhất 2 đồng 1 chai, hạng 1 đồng, chai con 5 hào; ai khách ở xa viết thư về kể bệnh bản hiệu gửi thuốc tới ngay gửi cách lĩnh hóa giao ngân, ngài gửi mandat chuyển, gia đề như sau này: M. TRẦN-ĐẮC SỬ ở TAM TINH-Y-QUÁN ở Nam-định.

3029

Tòa Thượng-thẩm. — Sáng hôm qua tòa Thượng-thẩm xử những việc sau này:

Tự tiện giam đánh người. — Nguyễn tuần-sinh-sản năm ngoái là tuần cả-mật, có lệnh quan trên sức làng nào hễ ai trộm đã can án mà xét ra là người bất nào thì lý dịch dân phải bắt ra điểm canh để cho yên dân. Nhân đó, lý sức lý mà lấn tên Ng-quốc-Kiên là phó-đồng, Ng-quốc-Bản là lý trưởng, Ng-quốc-Lang và Ng-doãn-Ninh là tuần-phu vì truyền thủ, bắt Ng-đăng-Xí là người làng trước kia cũng có can án phạt nặng ra điểm canh. Người ấy nhất định không nghe thì tên Ng-quốc-Kiên cho là không tuân lệnh quan tự tiện đánh rồi lôi ra điểm giam hãm, thân-đình sanna giữ một đêm. Tòa Nam-án tỉnh Phúc-yên phạt Ng-quốc-Lang và Ng-doãn-Ninh mỗi tên 6 tháng tù và nặt phải bồi 30 đồng cho bên nguyên đơn và nha cho những tên khác, vì quan Chưởng-lý chống án nên tòa Thượng thẩm xét lại phạt Ng-quốc-Kiên, Ng-quốc-Bản, mỗi tên 3 tháng tù và bắt phải liên đới với nhau bồi 40 đồng cho bên nguyên đơn, và nha cho Ng quốc-Lang và Ng-đoãn-Ninh.

Chặt cây của người. — Trần-kà-Ky tự tiện chặt cây của người làng tên là Nguyễn-thị-Han đem về làm cái thài. Tòa Nam-án tỉnh Hải-dương phạt Trần-ba Ký 7 đồng. Tòa thượng-thẩm tha cho vì xét những cây chặt ấy gồng ở đất công chứ không phải ở đất tư của bên nguyên đơn.

Ăn cắp lợn. — Nguyễn-văn-Cương và Nguyễn-văn-Luân thấy lợn của người làng tên là Nguyễn-thị-Sán lạc chạy vào vườn trồng đông với nhau bắt lấy giấu đi một chỗ rồi đem bán tấy tiền tiêu. Tòa Nam-án tỉnh Vĩnh-yên phạt Nguyễn-văn-Cương và Nguyễn-văn-Luân mỗi tên 8 ngày tù và bắt phải liên đới với nhau bồi 8 đồng cho bên nguyên đơn. Tòa Thượng-thẩm tha cho vì xét không đủ chứng cớ.

Ăn cắp đồ nữ trang và chực trốn. — Nguyễn-văn-Năng tức Lực và Nguyễn-văn-Can ăn cắp đồ nữ trang của hai người tên là Đỗ-thị-Viên và Lương-thị-Hợ. Khi bị bắt giải quan xử đoán tại lỗ lấy chạy trốn phải đuổi mãi mới bắt được. Tòa nam-án tỉnh Ninh-bình phạt Năng 3 năm tù và tên Can 2 năm tù tòa Thượng thẩm y án.

Bắc-dầu bội tinh. — Bộ ngoại giao vừa báo tin quan Toàn quyền hay rằng bác-sĩ Bùi-văn Qui thầy thuốc thì sai tại nhà thương Pháp ở Vân-nam-phủ được thưởng độ ngũ đẳng Bắc-dẩu bội-tinh (chevalier de la légion d'Honneur).

THƯA CÁC NGÀI

Năm nay tôi lại ra ứng-cử đại-biểu khu thứ ba thành phố Hanoi, tại Bảo-ỷ I'e vẫn Nghị-viện, được các ngài có lòng yêu tôi cử cho, lấy làm hân hạnh lắm. Vậy xin có mấy lời cảm tạ các ngài.

Kính đạt

Trần-viết-Soạn

5.647

Nhà chớp-ảnh hàng Quạt Hanoi

CHƯƠNG-TRÌNH

Từ thứ bảy 10 Avril đến thứ sáu 17 Avril 192

Hiệu LAURÉA FILMS diễn tích

TRẺ CỦA TÔI

hay là

Đường sấm hối của người mùa rối

Bi-kịch rất lớn có tám đoạn

Cảnh con hát giọng rất não-nuột

Tích hay đa nổi tiếng

VAI TRÒ

Ansonia	đóng vai	Người mùa rối
Gina Relly	—	Paulette Mous
Ed. Mathé	—	Frédérick
Ja-Rouliette	—	Wanda, Nữ ky-mi
Hu-Seymon	—	La P'tite
Rirl-Fortoul	—	Le P'tit

Chiếu nào cũng bán vé từ ba giờ đến năm rưỡi ở nhà chớp-bóng

ĐỆN-THOẠI CINÉMA ONKINOIS số 546

3.009

PHÒNG-THĂM-BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thư đệ nhất đẳng Bắc-đẩu bội-tinh, Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fes, Rabat, Casablanca Port-Said Al-ep Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH: Giá 5 đồng một lần

XIN GIẤY LÂM-CHỨNG: Giá 1$00

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG 220

Giờ cửa số 225

3015

Ngạch học chính. — Melle Prétel giáo-sư tập sự, được nghỉ dưỡng bệnh 6 tháng.

Ngạch công chính. — M. Lê-đức-Liệu tức Nhiếu, hội-họa thượng hạng tư, được phép nghỉ 29 ngày, lĩnh cả lương.

Ngạch lính cơ. — Các người có tên sau này đều được bổ lính lính cơ tại các nơi sau này:

M. Dương-văn-Tiến, quán làng Hòn-long, huyện Bình-lục (Hà-nam), bổ đi Hà-đông;

MM. Đặng-văn-Tuy, quán làng Dương-liệt, huyện Văn-giang (Bắc-ninh), Ng-viết Quang, quán làng Tân-ốc, huyện Vụ-bản (Nam-định) bổ đi Nam-định.

Đổi tên. — M. Ng.-hữu-Khoái, ở làng Hà-trì, huyện Thanh-oai (Hà-đông), nay được phép đổi tên là Ng-hữu-Trì.

M. Ng-gia-Thụy, thủ-quỹ làng Trung-quang, tổng Quất-hải, huyện Hải-hậu (Nam-định), nay đổi tên là Ng-hữu-Luân.

M. Ngô-văn-Thụy, thừa-phái hạng ba phủ Phù-yên (Thái-nguyên), nay đổi tên là Ngô-văn-Thúy.

Nạn xe cộ. — Ngày hôm qua vào hồi 6 giờ, một cái xe ngựa của M. Bellier ở phố Richard số nhà 76 đo người lính Trịnh-hữu-Hương khi đi đến phố hàng Mành chạm phải cái xe bò của nhà Denis Frères do Phạm-văn-Đồng, may người không can gì, cái xe ngựa bị gãy một bên càng.

Đánh rơi. — Bà đầm Bernard ở số 31 đường Félix Faure đánh rơi một cái tài cầm tay, bằng da, trong 65 đồng và chìa khóa cửa các giấy ma khác.

Dịch trâu bò. — Tại địa-hạt Auchâu và Dương hữu, châu Sơn-đông (Bắc-giang), nay có dịch trâu bò.

Tại địa-hạt tổng Thạch-đác, huyện Hoành-bồ (Quảng-yên), cũng có dịch trâu bò.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Các chiến hạm Hoa-kỳ vào bến Haiphong. — Như lời quản Thủy-quân nguyên-soái William coi đội chiến hạm Hoa-kỳ tại Á-châu đã thương lượng cùng quan Thống-sứ Bắc-kỳ và quan Đốc-lý thành phố để sửa sang phá Toàn-quyền cho máy chiếc chiến hạm Hoa-kỳ vào thăm bến Haiphong và bến Saigon thì hiện 10 giờ rưỡi sáng hôm qua đã có một chiếc tàu bay tức là chiến hạm *Rail* vào tới Sam-khơ rồi và ngày mai thứ bảy sẽ có một chiếc nữa tới nơi, còn hai chiếc nữa thì không vào.

Chiều hôm qua, tại tòa Đốc-lý có đặt tiệc đãi các quan võ ở chiến hạm *Rizal*.

Sáng hôm nay thiết tiệc tại Đô-sơn và chiều hôm nay ông chủ sở Dầu-hỏa *Standard Oil company of New-York* đại biểu nước ấy ở đây cũng đãi tiệc.

Có 6-tô hiệu Penhard 15 mã-lực, 6 chỗ ngồi, giá rất hạ, hỏi tại nhà giấy P. Briffaud ở Sâu-kho Hải-phòng.

5612

HÀ ĐÔNG

Sao mà cháy? Ở xã Định-công-hạ, tổng Kương-đình, thuộc huyện Thanh-trì, độ tháng trước, bỗng dưng đang nửa đêm thấy nhà tên Chiểu phát-hỏa từ ngoài vào, may lúc bấy giờ có hai người đi xem hát vì qua đê thấy cháy mới hô-hoán lên, hàng xóm đổ ra chữa một lúc mới tắt được thì chỉ cháy mất có hai gian thôi, nếu không thì cháy hết cả xóm; ngay lúc bấy giờ có mấy ông hội-đồng và lý-trưởng đến, thấy lạ mới hỏi duyên cớ, thì khổ chủ trình là chỉ có tên phó-lý thù oán mà đốt trả, tên này cháy thì cũng không thấy tên phó lý đến cứu. Bởi thế nên mấy ông hội-đồng và lý-trưởng cũng nghi tình nên có trình quan là sự tình như thế, mà đến nay vẫn chưa thấy quan xét đến. Vậy mong rằng quan trên nên mau xét xem có đích thực thì xin trừng-trị cho quân tàn-bạo ấy một cách rõ nghiêm-nhặt để cho xóm chúng tôi sau này khỏi vạ lây.

Người trong xóm lại cáo.

Một đoàn cướp ở làng Cổ-nâm. — Đêm mồng mười tháng ba ta vừa rồi, vào hồi nửa đêm, một toán cướp chừng 15, 17 đứa, mang đủ gậy gộc đao đuổi vào cướp tại nhà Mme Trương-Cửu là một nhà mẹ góa con côi ở làng Cổ-bản, tổng Đông-dương; chúng sẵn vào bẻ được cửa nhà, trói lại, nhét rẻ vào mồm, rồi nhặt nhạnh tất cả đồ tiền nong, sạch sành sanh rồi cho đẩy tải tham, tất cả mất chừng khá lắm; vì nhà này vẫn là nhà khá-giả xưa nay. Chúng lấy xong, lại lần ra được cả; khi xóm dưng biết đổ lại cứu thì chúng đã ra thoát cả rồi.

Nghe nói mấy đứa con bé nhà khổ-chủ, trong khi hỗn-loạn, có nhận được mặt mấy đứa trong bọn kẻ cướp. Nguyên nhà người mất cướp này, trước đây người mười năm, cũng đã phải một lần mất cướp như thế, chúng nhà hèn bỏ đi, lấy mất đã khá nhiều; sau theo đuổi mãi đã sáng tăng, mà nghề chúng cũng không ra manh-mối gì cả; nay cũng còn mong ra con cái, lại bị kẻ cướp như thế nữa, thì phỏng còn gỉ nữa làm sao được mường mà ăn! Thiết tưởng các nhà có trách-nhiệm cũng nên tra tâm truy-nã cho ra bọn cướp này, thì dân lành mới yên nghiệp mà làm ăn được.

BẮC-NINH

Trộm. — Đêm mồng mười rạng 11 avril vừa rồi, quan trộm cây của vào nhà một người tên là Ngô-văn-Ba, lấy mất một cái hòm đựng các đồ đạc quan áo giá đáng ba chục đồng rồi lẩn mất. Chúng lấy xong, đem ra ngoài mà lấy các đồ đạc, rồi bỏ ra lại đó. Hiện vẫn chưa tìm thấy đứa tuộm tạo gan ấy.

PHÚ-THỌ

Vì cớ gì mà tự tử? — Hôm mồng ba tháng ba ta tức là 14 avril vừa rồi, tại làng Đan-trầm huyện Hạ-hoa, một cụ cố-già 13 tuổi, ở nhà đi vắng, chỉ có một mình bà cụ nhà giữ em, không biết vì cớ gì mà bỏ em khóc mà vào nhà trong treo cổ lên xà nhà. Láng giềng nghe thấy đứa bé khóc đứt quãng, mới chạy sang xem thì không thấy ai ở nhà, rồm vào nhà trong cũng thấy một người thắt cổ bèn bỏ hoàn và đi trình quan sở tại ngay. Kiểm-nghiệm xong đã cho mai táng.

PHÚ LÝ

Quan Toàn quyền ghé thăm Phủ-lý. — Hồi 9 giờ sáng ngày thứ năm 15 avril quan Toàn-quyền có ghé vào tỉnh sở tỉnh-nam trong một tiếng đồng-hồ. Các quan Tây Nam các nghị Hội-viên cùng các thành phố Hương-hội áo tràng xanh đi đón đông lắm. Lại có các nam-nữ giáo-viên cũng đem các nam nữ học-sinh ra cầm hàng ở cửa tỉnh sở để đón quan Toàn-quyền. Đón rước long trọng lắm.

Cũng quan đi rồi. — Hồi cuối tháng Mars có một chàng ăn mặc ra vẻ, đến trường Bình-lục tới xin cháp ảnh cho học-trò giản thể để đi thi. Tối thật tha bảo học-trò ra chụp và chụp mấy bức ảnh khác, giá tiền cả là 17 p 40. Cụp xong rồi về, cách vài hôm gửi cách lĩnh hóa giao ngân cho tờ một gói ảnh. Khi tới lĩnh ra về thì phần nhiều là hỏng hết cả. Nó lại có kèm cái thư đến số nhà và phố nó ở Hanoi, nên tôi có viết thư hỏi không thấy nó trả lời. Sau tôi có lên Hanoi tìm, thì ở phố nó đi đến không có ai nhà ấy. Bây giờ mới nhớt ông ta quân đi lừa. Vậy xin có lời mách bảo các ông giáo ở chốn thôn quê, từ sau hễ có những người đến rong xin chụp ảnh, phải cẩn xét hỏi cho kỹ-càng rồi hãy chụp, kẻo lại mắc lừa như tôi đấy.

Tuổi-Hội

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$90

3001

Le PARFUM des HUMANITÉS

(Sở-Kỳ THANH-HOA)

Soạn-giả: E. VAYRAC

Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2$00

Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00

Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi

Recommandé: 0$30 thứ 2$00

và 0$20 thứ 1$00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

SẮN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ sáu 16 Avril 1926

BẠCH VIỄN BẢO TIN

Tối thứ bảy 17 Avril 1926

ĐỨC BÀ THƯỢNG NGÀN

Tích hát này có huyện tiếng mường, tiếng quan hồn. Uy linh nhất là các bà giáng trần.

Tối chủ-nhật 18 Avril 1926

NGỌC-HOA PHẠM TÀI

Tối thứ ba 20 Avril 1926

HIỆP-SỸ NGÔ TAM KIỀU

3006

CÁO-BẠCH

Số nhà và tên họ nợ và đòi bộ các công nợ cùng là giúp các công việc thuộc về Tonkin, đã được phép mở ban tiêm (8 năm nay ở Hanoi, phố hàng Trống, số 6, đến ngày 25 tháng 3 năm Bảo-đại nguyên niên (9 Mai 1926), sẽ đổi số nhà 70, phố hàng Đồng-Đăm Hanoi.

Vậy ai hỏi sổ gì hay thu tử, xin đến và gửi tại số nhà 70, ph S hàng Đồng-Đăm, Hanoi từ ngày kỳ.

5631 VŨ-HUY-THANH

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất thứ, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80

BÁN: TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

30 3

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thay huyết xấu.

Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rét phải, làm cho hay ho một cũng thuốc này rất để, vì có mùi thơm không có lợm giọng bao giờ!

Bài thuốc này có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng chỉ là hay.

Ấy là:

Thuốc nước bổ huyết

3001 MÁU HỒ 1$40.

Ruợu bổ-dào:

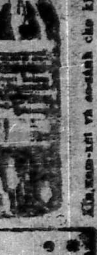
TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo bình tự-nhiên in ra đây, chứ không như mấy thứ thuốc về những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Xin mua-rượu về và cẩn-thận cho kẻ khác nhầm nữa!



Ngày tháng 7 tháng năm giờ-khắc Khai-định thứ ba, tên Nhữ-văn-phương tới nhận phải tăng:

Chiếu sang đại được phòng của MONTÈS qui-ông, có nhờ nhận một thứ rượu bổ để tăng ngự dụng qua rất hay, đáng nâng giá thường, trước lạc phải bị phết cho quí-khách không chỉ ông đã tỏ thành-giả.

Khám thể.

Rượu này đã bổ-cốt theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất đã được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trong thứ tư tờ báo này.

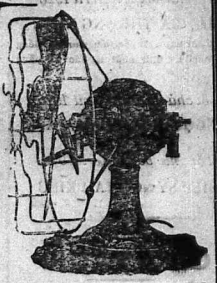
3021

Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DUFOURG, GARRIGUES & Cie

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

Phố Paul-Bert. — Hanoi

GIAN BÁN CÁC ĐỒ LÀM ĐIỆN



QUẠT MÁY ĐỂ BÀN hiệu MARELLI. Carter bằng gang sơn bóng, 3 vit tết, luồng điện 220/240, sẵn sàng cả prise de courant, cánh quạt bằng đồng.

30 c/m	40 c/m
Giá: 250 fr.00	335 fr.00

QUẠT TREO TRẦN, hiệu MARELLI, có rhéostat carter bằng gang tráng men đen, luồng điện 220/240 volts; 135 watts, cánh rộng 1 mètre, 3 vit-tết. 900 fr.00

Cùng hạng ấy, cánh rộng 1 m 35, 6 vit-tết. . . . 1.100 fr.00

LỜI DẶN. — Gian bán đồ điện nhận việc đặt các thứ đồ điện, quạt, đèn, giây nói, chữa các thứ.

3005

PHAM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon. Thường lâm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, tí lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè giả lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy quí-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quá bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 75, phố hàng Trống, Nam-định

Kính-cáo

3020



TREPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà-thương Đông-dương đã thí-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-lị.
Bệnh giang-mai.
Bệnh sốt-rét ngã-nước.
Ống lớn 30 viên. Ống nhỏ 15 viên.
Ở các nhà Bào-chế có sách dặn bảo mọi việc về cách dùng. 2051

RHOMNOL

Của các nhà Laboratoire Leprince, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người ốm lao-động quá mà suy-nhược, nó không người nhọc-mệt trí-não, mỏi thần-kinh, rất linh-nghiệm. Thuốc viên: Mỗi ngày 4 hay 6 viên.

Tại tất cả các nhà Bào-chế Bắc-kỳ đều có bán.

3009

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐẦM THUỐC NƯỚC LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
Của ông Lương-y GUILLIÉ



Tự tìm người bệnh này thuốc ELIXIR đã chế ra của ông Lương-y GUILLIÉ làm thần hiệu trong chứng bệnh NỰ PHẾ. Cứ trong 24 giờ, thấy nói, TRĂN TRỞ, BẢI HẢI, ĂN NGỦ KHÔNG ĐƯỢC, MỘT MÌNH MỘT BÓNG, GHÊ CHỐC NGOÀI DA và bụng, cổ THÔNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC BỔ rất tiện rất hiệu nghiệm làm cho HOÀN RA TINH KHÍ, không bệnh gì mà không bổ được, không bệnh gì mà không trừ được.

Xin lấy thuốc trị đàm nào mà không có chữ ký tên Paul GAGE lãi chớ dùng

LẤY CỔ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XỔ
hiệu cũng rất trong Dược Điển Tonique Antiglaireux nên quí lương-y Guillié

THẬN CẦN THỊ THUỐC NÀY LÀ HƠN: HIỆU CÁC FILS, nhật bọc bốn chữ ở cuối, Docteur ROGELLE ET BERNOUT mới có bán ở tại 20 PHỐ PARIS.

CÓ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG

TD



Hút thuốc-lá hiệu MÉLIA:

MARINA (Giấy đỏ).
DIAMANT (Giấy trắng).

Hương-vị thơm ngon. — Không ráo phổi.

THUỐC CHỮA BỆNH THƯƠNG GÂN



Chẳng tôi lấy làm hân-hạnh mà bá cáo cho công chúng đều biết rằng quan Bác-sĩ Leroy, là thầy thuốc, coi các nhà thương ở Ba-lệ mới tìm được một thứ thuốc rất công hiệu để chữa những bệnh không ngủ được, bệnh đau gân, bệnh già, đánh trống ngực, khó thở, để làm cho chỉ được sáng cho óc được yên lặng và được tỉnh tường.

Quan Bác-sĩ Leroy ngài bảo thuốc *Neurinase* này dùng mà chữa bệnh không ngủ được, đau gân, đau cốt thì rất là công hiệu. Thực là một thứ thuốc rất tốt, không nguy hiểm gì cả, mà ở sử nó dùng thì lại càng tốt lắm.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

2066

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến-hiệu tức thì. Các sự đau đớn đã tiêu tan đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là: đau tử vị, bệnh dầy, bệnh ỷ chua, vân vân...

Giá bán: 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi
3002

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, lại thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐO MÀ HỎI:

ŒNO-KOLA COCA. — *Rượu bổ dễ cho những người ốm và dân bà ở cữ . . . . . Một litre:* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh gấp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai:* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai:* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi ei cứ viết thư về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3003

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU
DOCTEUR CASAUX
DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y KHOA BÁC-SĨ CASAUX

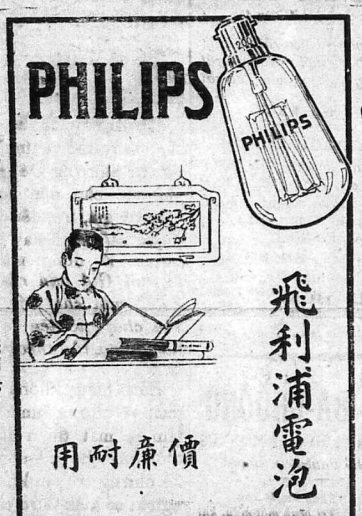
Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến-hiệu lạ thường — Không sốt
Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

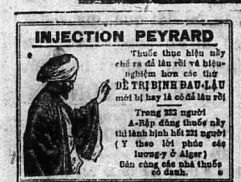
Giá một lọ có cả ống nhỏ rọt . . . . . 0$20

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI:
PHARMACIE CHASSAGNE
59, Rue Paul-Bert, Hanoi
3002

Độc-quyền đại-biểu: DIETHELM & Cie
46, Avenue Clémenceau, Haiphong



INJECTION PEYRARD



Thuốc thực hiệu này chỉ ra đã lâu rồi và thí-nghiệm hơn các thứ
ĐỂ TRỊ BỆNH ĐAU-LẬU
mới bị hay là cô để lâu rồi
Trong 352 người A-Rập dùng thuốc này thì lành bịnh hết 331 người (Y theo lời phúc các lương-y ở Alger)
Bán cùng các nhà thuốc có danh.

Nhà Bán-đồ « TẦM-TẦM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. **Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.**

Cả ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là:

Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá: 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
Số nhà 59, phố Tràng-tiền
HANOI
3002

BOROSODINE LUMIÈRE



là thuốc chị bệnh não chất thần kinh rất linh nghiệm.

Ai mắc bệnh, bảng óc, rối chí khôn, không ngủ được, trong mình hèn bết khó chịu, dùng thuốc này khỏi ngay, ngủ ngon, trong mình dễ chịu, khoan khoái.

Ở các hiệu bào-chế Đông-pháp có bán cả.

3040



BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chi-độ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi: 20 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 4 Janvier 1980, 13 Janvier 1921, 19 Janvier 1922, 17 Janvier 1923, 10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

Tự bản dự định:	Francs	**72.000.000**
Tự bản nộp rồi:	»	**68.400.000**
Tổng cộng khoản dự-trị ngân ngày 30 Juin 1294:	»	**84.089.020**

Chánh quán tại: Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự: M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).

Phó trị-sự: M. STANISLAS SIMON, trí-sự công-ty Điện-Việt Thiết-lộ.

Tổng chưởng lý: M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh-tra.

Các chi quán:

Tại Đông-Pháp: Nam-kỳ: SAIGON.
Trung-kỳ: TOURANE.
Bắc-kỳ: HAIPHONG, HANOI.
Cao-mên: PNOM-PENH, BATTAMBANG.
Quảng-châu-loan: FORT-BAYARD.

Tại Vân-Nam: MÔNG-TỰ, VÂN-NAM-PHỦ.
Tại Tiêm-La: BANGKOK.
Tại Anh thuộc-địa: SINGAPORE.
Tại Trung-Hoa: BẮC-KINH, THƯỢNG-HẢI, TRIỀN-TÂN, QUẢNG-ĐÔNG, HƯƠNG-CẢNG, HANKEOU.
Tại Phi-châu: DJIBOUTI.
Tại Tân-Thế-Giới: NOUMÉA.
Tại Tahiti quần-đảo: PAPEETE.
Etablissements français de l'Inde: PONDICHÉRY.

Hiệu viết tắt để gửi điện-tín: INDOCHINE.

3048

THUỐC HÉMOGLOBINE BYLA



Trừ bệnh huyết suy rất mạnh

CỨNG CÁP
MẠNH MẼ
BÉO TỐT

Là thứ thuốc bổ huyết mạnh nhất

Xin hỏi tại hiệu BYLA
26, Avenue de l'Observatoire. — PARIS (France)